

Sở giao dịch chứng khoán cấp chứng nhận đăng ký niêm yết chứng khoán chỉ có nghĩa là việc đăng ký niêm yết chứng khoán đã thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan mà không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán. Mọi tuyên bố trái với điều này là bất hợp pháp.

BẢN CÁO BẠCH



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 4103001845 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 9 năm 2003. Đăng ký và thay đổi lần thứ 4 theo giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số 0301444263 ngày 26 tháng 10 năm 2009)



NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

(Giấy phép niêm yết số:/QĐ-SGDHCM do Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày tháng năm)

TỔ CHỨC TƯ VẤN NIÊM YẾT CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT (BVSC)



Bản cáo bạch này sẽ được cung cấp tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX
Khu phố 4, Phường Linh Trung, quận Thủ Đức
Website: www.lixco.com

Điện thoại: 08 3896 6803
Fax: 08 3896 7522

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT
08 Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
Website: www.bvsc.com.vn

Điện thoại: 04 3928 8888
Fax: 04 3928 9888

CHI NHÁNH CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT
Lầu 2, 6 Lê Thánh Tôn, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08 3914 6888
Fax: 08 3914 7999

Phụ trách công bố thông tin:
Bà Đoàn Thị Tám - Trưởng phòng Kế toán
Email: tam-doanhti@lixco.com

Điện thoại: 08 3896 6803 (Ext 402)
Fax: 08 3896 7522

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 4103001845 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 9 năm 2003. Đăng ký và thay đổi lần thứ 4 theo giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số 0301444263 ngày 26 tháng 10 năm 2009)

Niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Bột giặt Lix
Loại cổ phiếu : Phổ thông
Mệnh giá : 10.000 đ/cổ phiếu
Tổng số lượng niêm yết : 9.000.000 cổ phiếu
Tổng giá trị niêm yết : 90.000.000.000 đồng (Chín mươi tỷ đồng)

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY KIỂM TOÁN AFC

Lầu 2, Cao ốc Indochina Park Tower

Số 04 Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Website: <http://www.e-bdo.com/vietnam>

Điện thoại: 08 2220 0237

Fax: 08 2220 0265

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

08 Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Website: www.bvsc.com.vn

Điện thoại: 08 4928 8888

Fax: 08 4928 9888

CHI NHÁNH CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Lầu 2, 6 Lê Thánh Tôn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08 3914 6888

Fax: 08 3914 7999

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
1. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	5
1.1 Rủi ro kinh tế	5
1.2 Rủi ro luật pháp	5
1.3 Rủi ro đặc thù	6
1.4 Rủi ro khác	7
2. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	8
2.1 Tổ chức niêm yết	8
2.2 Tổ chức tư vấn	8
3. CÁC KHÁI NIỆM	9
3.1 Một số khái niệm	9
3.2 Các từ hoặc nhóm từ viết tắt	9
4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT	10
4.1 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	10
4.2 Sơ đồ cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty	15
4.3 Danh sách cổ đông	19
4.4 Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức niêm yết, những công ty mà tổ chức niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức niêm yết	20
4.5 Hoạt động kinh doanh	20
4.6 Báo cáo kết quả kinh doanh 2 năm gần nhất	34
4.7 Vị thế và khả năng cạnh tranh của Công ty	37
4.8 Triển vọng phát triển của ngành	39
4.9 Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới	40
4.10 Cơ cấu lao động và chính sách đối với người lao động tại Công ty	41
4.11 Chính sách cổ tức	43
4.12 Tình hình tài chính	44
4.13 Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Kế toán trưởng và Ban kiểm soát	48
4.14 Tài sản cố định	60
4.15 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo	62
4.16 Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	64
4.17 Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức niêm yết	65
4.18 Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng đến ngày 30 tháng 03 năm 2009 liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu niêm yết	65
5. CỔ PHIẾU NIÊM YẾT	66
5.1 Loại cổ phiếu	66
5.2 Mệnh giá	66
5.3 Tổng số cổ phiếu niêm yết	66
5.4 Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định	66
5.5 Giá niêm yết dự kiến	67
5.6 Phương pháp tính giá	67
5.7 Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài	68

MỤC LỤC

6. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC NIÊM YẾT	70
6.1 Tổ chức tư vấn	70
6.2 Tổ chức kiểm toán	70
7. PHỤ LỤC	79
1. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	
2. Bản sao hợp lệ Điều lệ công ty.	
3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2007; Giải trình của kiểm toán về lỗi in sai trong báo cáo kiểm toán 2007; Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2008; Giải trình của kiểm toán về lỗi in sai trong báo cáo kiểm toán 2008; Báo cáo tài chính quý III năm 2009; Báo cáo kiểm toán vốn tại thời điểm 30/06/2009.	
4. Nghị Quyết của Đại hội cổ đông thông qua việc niêm yết cổ phiếu.	
5. Văn bản pháp luật có liên quan.	
6. Danh sách cổ đông.	

1. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Hoạt động kinh doanh của Lixco cũng như các doanh nghiệp khác trong nền kinh tế luôn luôn tồn tại các rủi ro, bao gồm các rủi ro đặc thù và rủi ro của môi trường hoạt động của Công ty. Những rủi ro này có nhiều tác động ảnh hưởng đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Lixco cũng như giá trị của khoản đầu tư tại Công ty. Trong đó, có một số rủi ro có thể được giảm thiểu bằng các chính sách kinh doanh phù hợp của Ban giám đốc Công ty nhưng cũng có nhiều rủi ro nằm ngoài khả năng kiểm soát của Lixco do chúng phụ thuộc vào các chính sách kinh tế vĩ mô và các quy định của nhà nước hoặc do chúng không thể nào hạn chế được. Phần sau đây trình bày một số, nhưng không phải tất cả, các rủi ro có liên quan đến việc đầu tư cổ phiếu vào Lixco.

1.1 Rủi ro kinh tế

Những biến động của các yếu tố kinh tế vĩ mô luôn có những tác động rất lớn đối với các hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp. Tuy hoạt động tập trung trong lĩnh vực kinh doanh chất tẩy rửa, nhưng cũng như những doanh nghiệp khác, Lixco chịu nhiều tác động bởi các yếu tố kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng GDP, kim ngạch xuất nhập khẩu, lạm phát... cũng như các chính sách thương mại của Việt Nam đối với các nước khác.

Ngoài ra, Việt Nam đã gia nhập WTO từ năm 2006, mở ra cơ hội nhưng cũng tạo ra thách thức cho các doanh nghiệp trong nước. Thị trường xuất nhập khẩu được mở rộng, tạo điều kiện cho hàng hóa Việt Nam thâm nhập thị trường nước ngoài, tăng nguồn thu ngoại tệ cho đất nước, phát triển kinh tế. Tuy nhiên, nền kinh tế Việt Nam cũng chịu tác động của nền kinh tế thế giới nhiều hơn trước, nhất là cuộc khủng hoảng tài chính thế giới trong năm 2008 khiến chi phí xăng dầu, vật tư tăng mạnh trong khi giá bán không thể điều chỉnh ngay theo đà tăng của nguyên vật liệu làm lợi nhuận của đa số ngành giảm sút. Tuy Lixco đã áp dụng chế độ giá bán linh hoạt, bên cạnh tích trữ nguồn nguyên liệu khi giá giảm, nhưng việc điều chỉnh luôn diễn ra sau khi giá nguyên vật liệu đã tăng nên doanh nghiệp vẫn phải gánh chịu chi phí cao trong một thời gian. Bên cạnh đó, việc lãi suất tăng cao trong năm 2008 cũng đã làm tăng chi phí tài chính của Lixco.

Bên cạnh những khó khăn, việc Việt Nam gia nhập WTO cũng giúp cho Lixco thực hiện thuận tiện và dễ dàng hơn việc nhập khẩu nguyên liệu và xuất khẩu sản phẩm sang thị trường nước ngoài. Với sản phẩm là chất tẩy rửa các loại, đây là sản phẩm thiết yếu trong cuộc sống nên với dân số hơn 86 triệu người, nhu cầu ngày càng tăng, Lixco có rất nhiều cơ hội để tăng trưởng trong những năm tới.

1.2 Rủi ro luật pháp

Việt Nam đã tiến hành điều chỉnh và ban hành nhiều chính sách, luật pháp trong nước theo hướng ngày càng phù hợp hơn với các quy tắc, luật lệ thương mại quốc tế và cam kết gia nhập WTO. Theo đó, môi trường đầu tư – kinh doanh của Việt Nam đã được cải thiện theo hướng

1. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

thông thoáng và minh bạch, tạo được niềm tin với các nhà đầu tư nước ngoài và góp phần tăng cường thu hút đầu tư. Cải cách hành chính tuy có đạt được những kết quả nhất định nhưng nhiều khâu còn trì trệ, gây phiền hà và làm tăng chi phí giao dịch. Việt Nam vẫn chưa xây dựng được một bộ chuẩn mực về thủ tục hành chính để áp dụng chung cho các địa phương trên cơ sở phân tích và tổng kết những thực tiễn tốt nhất. Hệ thống pháp luật vẫn thiếu đồng bộ, chồng chéo, vừa kém hiệu quả, vừa tăng gánh nặng pháp lý lên người dân và doanh nghiệp. Môi trường kinh doanh của nước ta, theo đánh giá của Ngân hàng thế giới (WB), vẫn đứng ở nửa dưới của bảng xếp hạng (thứ 91/181). Trong đó, các tiêu chí về thời gian nộp thuế, làm thủ tục hải quan, khả năng tiếp cận nguồn tín dụng, thời gian cần thiết để gia nhập thị trường, phá sản doanh nghiệp là những khâu có vị trí xếp hạng thấp hơn cả (Nguồn: *Tạp chí cộng sản*).

Là Công ty cổ phần, hoạt động của Công ty Cổ phần Bột giặt Lix chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về Công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra, do vậy ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp và khi đó sẽ ảnh hưởng đến giá cổ phiếu của Công ty.

1.3 Rủi ro đặc thù

Rủi ro về giá cả nguyên liệu

Nguyên liệu sản xuất bột giặt và chất tẩy lông của Lixco đa số đều có nguồn gốc từ nước ngoài bao gồm ở các quốc gia như Trung Quốc, Nhật Bản và các nước châu Âu, một số ít còn lại có nguồn từ các Công ty hóa chất trong nước. Trong năm 2008 vừa qua, giá cả nguyên liệu đã có nhiều biến động, mà nguyên nhân chủ yếu là do ảnh hưởng từ giá dầu thô thế giới. Một trong những nguyên liệu chính của sản xuất bột giặt là chất hoạt động bề mặt (LAS) có thành phần chiết xuất từ dầu mỏ, và chính vì thế, việc giá dầu thô tăng cao trong năm 2008 đã gây ra tác động rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Rủi ro về tỷ giá

Với việc hơn 51% nguyên liệu có nguồn gốc từ nhập khẩu, trong đó nhập khẩu trực tiếp chiếm khoảng 13%, vì vậy mọi biến động của tỷ giá đều tác động mạnh mẽ đến hoạt động của doanh nghiệp. Tuy nhiên, trong những năm vừa qua, với định hướng mở rộng thị trường ra ngoài nước bên cạnh thị trường nội địa, Công ty đã không ngừng đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu sang nhiều quốc gia lân cận như ở Đông Nam Á, Nhật Bản, Đài Loan ... Doanh thu xuất khẩu của Công ty đang ngày một gia tăng, đóng góp một phần rất lớn trong tổng cơ cấu doanh thu của đơn vị, đem về mỗi năm hàng triệu USD, và đây chính là một nguồn thu lớn giúp đơn vị chủ động được ngoại tệ, hạn chế các tác động về tỷ giá.

1. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Rủi ro về cạnh tranh

Thị trường nội địa:

Thị trường chất tẩy rửa tại Việt Nam đang cạnh tranh rất gay gắt bởi nhiều công ty trong nước cũng như các công ty nước ngoài. Đặc biệt các công ty nước ngoài sản xuất chất tẩy rửa tại Việt Nam là từ những tập đoàn đa quốc gia, có quy mô rất lớn, kinh nghiệm kinh doanh lâu năm, tiềm lực tài chính dồi dào, liên tục đưa ra các chương trình phát triển thị trường, bán hàng khuyến mại, cho nên các công ty đó đã chiếm được thị phần khá lớn. Đây là một trong những khó khăn lớn nhất mà Lixco phải đương đầu khi thị phần ít, quy mô nhỏ, tiềm lực tài chính còn hạn chế, và chưa có kinh nghiệm trong cạnh tranh với những đối thủ lớn.

Thị trường nước ngoài:

Trong những năm gần đây, hoạt động xuất khẩu của đơn vị ngày càng được đẩy mạnh. Ngoại trừ thị trường Campuchia, ở các thị trường khác, các sản phẩm của Lixco được xuất đi dưới dạng sản phẩm mang nhãn hiệu riêng của một số công ty nhập khẩu lớn tại nước sở tại. Những dấu hiệu lạc quan gần đây cho thấy, các bạn hàng của Lixco tại nước ngoài ngày một yêu thích và tín nhiệm sản phẩm của Công ty thông qua việc gia tăng đặt các đơn hàng ngày càng lớn.

Tuy nhiên, bên cạnh các dấu hiệu lạc quan đó, cũng tồn tại không ít khó khăn khi mà việc gia nhập tổ chức WTO đã mở ra cơ hội cân bằng cho các doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu sang các nước lân cận, cũng như cho phép các doanh nghiệp nước ngoài quảng bá sản phẩm tại chính thị trường Việt Nam, tạo ra áp lực trực tiếp lên Lixco. Nhưng với kinh nghiệm là đơn vị nhiều năm sản xuất sản phẩm cho các tập đoàn sản xuất hàng tiêu dùng và các công ty bán lẻ trong và ngoài nước, cộng với việc Lixco đã tạo được vị thế trên một số thị trường xuất khẩu khó tính như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, và hơn hết, giá cả của các sản phẩm Lixco đều rất cạnh tranh, điều đó đã và sẽ giúp đơn vị củng cố được vị thế và hạn chế ảnh hưởng từ áp lực cạnh tranh trong cả thị trường trong và ngoài nước.

Rủi ro về hàng giả, hàng nhái

Các mặt hàng bột giặt thường xuyên bị làm giả, làm nhái. Việc quản lý cấp nhà nước và xử lý vấn đề hàng giả, hàng nhái chưa thật sự hiệu quả nên các loại hàng giả, hàng nhái vẫn tồn tại trên thị trường. Điều này đã ảnh hưởng lớn đối với uy tín và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp. Để hạn chế tác động từ việc hàng hóa bị làm giả, làm nhái, doanh nghiệp đã đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa, tuyên truyền, quảng cáo nhằm nâng cao nhận thức và sự cảnh giác của người tiêu dùng.

1.4 Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, địch họa... do thiên nhiên gây ra là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

2. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

2.1 Tổ chức niêm yết: Công ty cổ phần Bột giặt Lix

Ông	Lâm Văn Kiệt	Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám Đốc
Ông	Đào Quang Toàn	Chức vụ: Trưởng Ban kiểm Soát
Bà	Nguyễn Thị Phương Liên	Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2.2 Tổ chức tư vấn: Công ty cổ phần chứng khoán Bảo Việt (BVSC)

Đại diện tổ chức tư vấn tại TP.HCM:

Ông Võ Hữu Tuấn

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh TP. HCM – Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (theo Giấy ủy quyền số 09/2009/UQ-BVSC ngày 21/01/2009).

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký niêm yết chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh do Công ty cổ phần chứng khoán Bảo Việt (BVSC) tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn số 46/2009/BVSC.HCM-LIXCO/TV-NY ký ngày 31 tháng 07 năm 2009 với Công ty cổ phần Bột giặt Lix. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Bột giặt Lix cung cấp.

3. CÁC KHÁI NIỆM

3.1 Một số khái niệm:

Một số khái niệm trình bày trong Bản cáo bạch này có thể được hiểu như sau:

- “Công ty” hay “Lixco” là Công ty cổ phần Bột giặt Lix;
- “Công ty kiểm toán AFC” là công ty kiểm toán độc lập, thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Lixco, bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính được soạn thảo theo hệ thống chế độ kế toán Việt Nam;
- “Bản cáo bạch” là bản thông cáo của tổ chức niêm yết về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh và kế hoạch phát triển của doanh nghiệp nhằm cung cấp thông tin cho công chúng đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán;
- “Vốn điều lệ” là vốn được ghi vào điều lệ của Lixco;
- “Cổ đông” là mọi thể nhân hay pháp nhân được ghi tên sổ đăng ký cổ đông của Công ty với tư cách là người sở hữu cổ phiếu.


3.2 Các từ hoặc nhóm từ viết tắt:

- Giấy CNĐKKD: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- BVSC: Công ty cổ phần chứng khoán Bảo Việt;
- TNHH: Trách nhiệm hữu hạn;
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT: Hội đồng Quản trị;
- BKS: Ban kiểm soát;
- BGD: Ban giám đốc;
- KTT: Kế toán trưởng;
- CBCNV: Cán bộ công nhân viên;
- Điều lệ Công ty: Điều lệ của Công ty cổ phần Bột giặt Lix;
- LAS (Linear Alkyl Benzen Sulfonic Acid): chất hoạt động bề mặt;
- LAB (Linear Alkyl Benzen): Hoá chất để sản xuất LAS;
- AFTA (ASEAN Free Trade Area): Khu vực Mậu dịch Tự do ASEAN
- ASEAN (Association of Southeast Asian Nations): Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á;
- WTO (World Trade Organization): Tổ chức thương mại thế giới;
- TPM (Total Productive Maintenance): Quản lý bảo trì toàn diện;
- AM (Autonomous Maintenance): Tự bảo trì.

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

4.1 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

a. Thông tin chung

Tên công ty:	Công ty cổ phần Bột giặt Lix
Tên giao dịch:	LIX DETERGENT JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	LIXCO
Biểu tượng:	

Người đại diện pháp luật:	Ông Lâm Văn Kiệt Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Trụ sở chính:	Khu phố 4, Phường Linh Trung, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(84-8) 3896 6803
Fax:	(84-8) 3896 7522
Website:	www.lixco.com
Email:	lixco@lixco.com
Vốn điều lệ:	90.000.000.000 VNĐ
Vốn thực góp:	90.000.000.000 VNĐ

b. Quá trình hình thành phát triển

Công ty cổ phần Bột giặt Lix chính thức hoạt động từ ngày 01/10/2003. Sau đây là một số sự kiện chủ yếu theo thời gian trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty.

- Năm 1972: Công ty cổ phần Bột giặt Lix xuất thân từ một nhà máy được xây dựng từ năm 1972 với tên gọi là Công ty Kỹ nghệ hóa phẩm Huân Huân, thiết kế theo công nghệ của Italia.
- Năm 1977: trong quá trình cải tạo công thương nghiệp, nhà máy chuyển sang hình thức xí nghiệp hợp doanh và lấy tên là “Nhà máy Công tư hợp doanh Linh Xuân”. Năm 1978 chủ nhà máy hiến cho Nhà nước để xuất cảnh, nhà máy được sát nhập vào Nhà máy Bột giặt Viso.
- Ngày 20/01/1980: nhà máy tách ra khỏi nhà máy Viso và đổi tên thành “Nhà máy Quốc doanh Bột giặt Linh Xuân” trực thuộc Công ty Bột giặt miền Nam.
- Ngày 28/08/1992: Nhà máy chuyển thành Công ty Bột giặt Lix trực thuộc Tổng Công ty Hóa chất công nghiệp và Hóa chất tiêu dùng - Bộ Công nghiệp nặng.

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

- Ngày 24/05/1993: Công ty đã đăng ký kinh doanh lại theo Nghị định 388/HĐBT. Công ty được thành lập lại theo Quyết định số 296/QĐ/TCNSĐT của Bộ Công nghiệp nặng. Trong năm 1993 để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ của thị trường phía bắc, Công ty đã thành lập Chi nhánh Hà Nội, xây dựng một nhà máy sản xuất bột giặt 5.000 tấn/năm tại Yên Viên, Gia Lâm, TP. Hà Nội. Nhà máy này được đưa vào hoạt động từ tháng 01 năm 1994.
- Ngày 27/06/2003: theo Quyết định số 110/2003/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc cổ phần hóa Công ty Bột giặt Lix, Công ty đã chuyển thành Công ty Cổ phần Bột giặt Lix, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103001845 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30-09-2003.
- Năm 2005: Công ty mua lại Nhà máy bột giặt 30.000 tấn/năm của Công ty Liên doanh Liên doanh Unilever Việt Nam tại Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội. Chi nhánh Hà Nội được chuyển sang địa điểm này từ tháng 04-2005.
- Ngày 05/04/2008: Công ty thực hiện việc phát hành cổ phiếu thưởng và tăng vốn điều lệ từ 36 tỷ đồng lên 72 tỷ đồng.
- Tháng 04/2008: Công ty thành lập Chi nhánh Bình Dương và đang tiến hành thủ tục đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất nhằm tăng cường khả năng đáp ứng nhu cầu tiêu thụ ngày càng cao, đồng thời củng cố thêm vị thế của Công ty trong lĩnh vực sản xuất chất tẩy rửa. Hiện nay đơn vị đang tiến hành đánh giá tác động môi trường, dự kiến sẽ đưa vào hoạt động nhà máy vào cuối năm 2010.
- Tháng 08/2009: Đơn vị thực hiện việc trả cổ tức bằng cổ phiếu đợt 3 và phát hành cổ phiếu thưởng, tăng vốn điều lệ lên 90 tỷ. Đại hội đồng cổ đông bất thường vào 22/08/2009 đã thông qua việc niêm yết cổ phiếu Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.



Hình ảnh:
Trụ sở CTCP Bột giặt Lix tại Tp.HCM



Hình ảnh:
Nhà máy bột giặt tại Tp.HCM

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT



Hình ảnh: Lễ ký biên bản bàn giao tài sản giữa Lever Việt Nam và Lixco năm 2005

Sản phẩm của Công ty được sản xuất trên các dây chuyền với hệ thống quản lý chất lượng theo ISO-9001 áp dụng từ năm 2000 đến nay đã tạo được sự tin cậy của khách hàng trong và ngoài nước. Hiện nay Công ty đang xuất khẩu sản phẩm đi các thị trường Campuchia, Nhật Bản, Đài Loan, Philippine, Singapore, Australia, châu Phi, . . . Với khối lượng hàng xuất khẩu chiếm 30% tổng sản lượng tiêu thụ hàng năm.

Công ty Cổ phần Bột giặt Lix với mục tiêu chủ yếu là làm hài lòng khách hàng đồng thời từng bước cải tiến, tăng cường năng lực đáp ứng cho thị trường. Tập thể cán bộ công nhân viên luôn nỗ lực xây dựng và phát triển để nâng Công ty lên một vị trí mới, cao hơn, mạnh hơn về nhiều mặt trong thị trường năng động và luôn cạnh tranh hiện nay. Những nỗ lực đó đã mang lại nhiều kết quả và các sản phẩm mang thương hiệu Lix đã nhận được danh hiệu “Hàng Việt nam chất lượng cao” liên tục từ 2006 đến nay.

Các sản phẩm chính của công ty bao gồm:

- Bột giặt: Lix Extra, Lix siêu sạch, Lix Compact.
- Nước rửa chén, nước xả mềm vải, nước giặt, nước lau sàn, nước tẩy toilet.

Năng lực sản xuất của Công ty:

- Tại TP. Hồ Chí Minh :
 - Bột giặt : công suất 90.000 tấn/năm.
 - Chất tẩy rửa lồng : công suất 30.000 tấn/năm.
- Tại Hà Nội :
 - Bột giặt : công suất 50.000 tấn/năm.
 - Chất tẩy rửa lồng : công suất 5.000 tấn/năm

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT



Hình ảnh: Nhà máy bột giặt tại Hà Nội



Hình ảnh: Nhà máy bột giặt tại Tp.Hồ Chí Minh

c. Ngành nghề kinh doanh của Công ty theo Giấy CNĐKKD lần đầu ngày 30/09/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 26/10/2009.

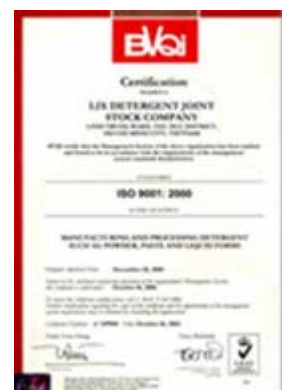
- Công nghiệp sản xuất các chất tẩy rửa tổng hợp và mỹ phẩm;
- Sản xuất và kinh doanh các loại hóa chất, bao bì;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu;
- Kinh doanh bất động sản.

Những thành tích Công ty đạt được

Năm	Thành tích đạt được
2004	Danh hiệu “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2004”.
2005	Cờ của Bộ Công nghiệp tặng Đơn vị xuất sắc phong trào thi đua năm 2005.

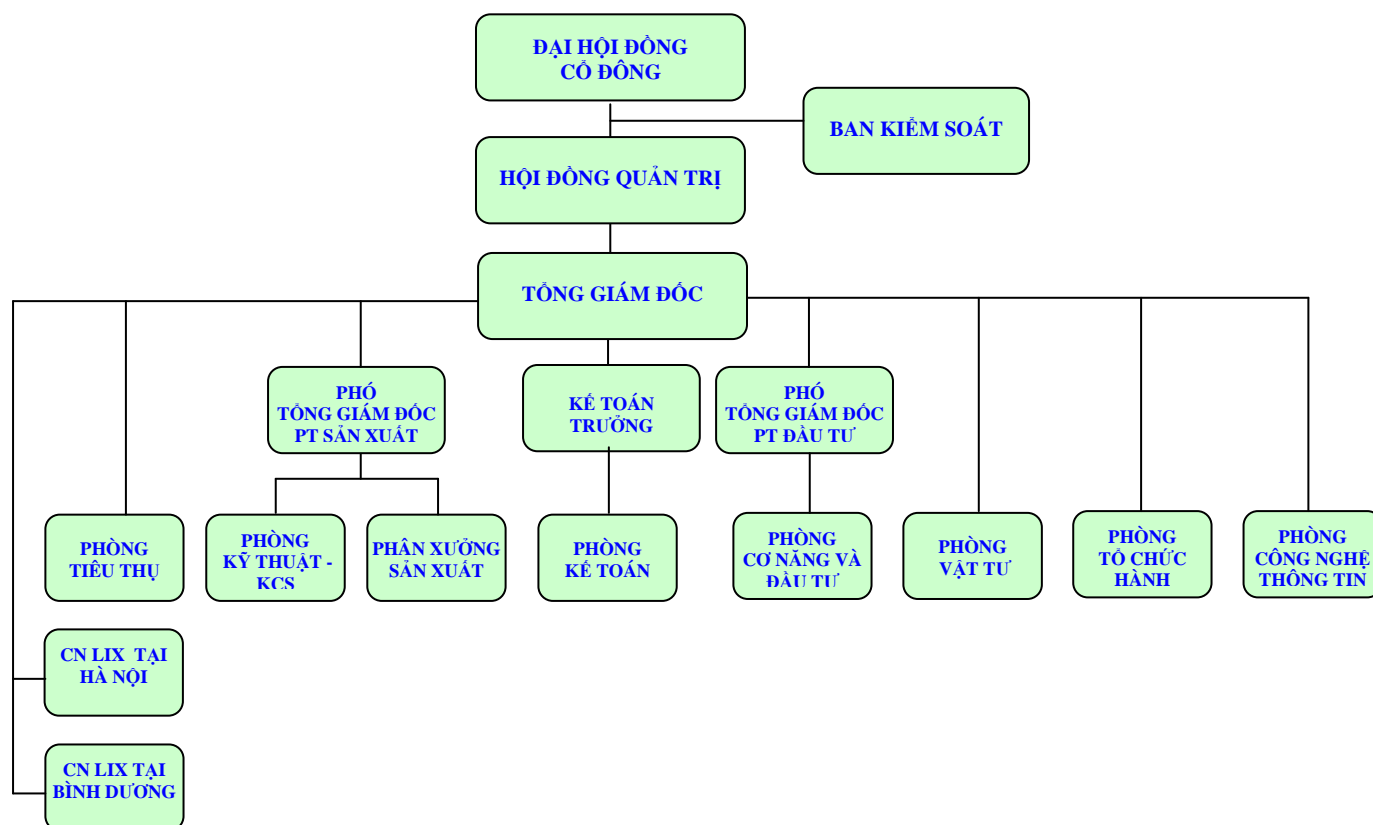
4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Năm	Thành tích đạt được
	Danh hiệu “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2005”.
2006	Cờ của Chính phủ tặng Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm 2006. Danh hiệu “Hàng Việt Nam chất lượng cao 2006”. Danh hiệu “Thương hiệu nổi tiếng tại Việt Nam năm 2006”.
2007	Danh hiệu “Hàng Việt Nam chất lượng cao 2007”.
2008	Danh hiệu “Hàng Việt Nam chất lượng cao 2008”. Danh hiệu “Thương hiệu nổi tiếng tại Việt Nam năm 2008”.
2009	Danh hiệu “Hàng Việt Nam chất lượng cao 2009”. Danh hiệu “Top 100 thương hiệu hàng đầu 2009”.



4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

4.2 Sơ đồ cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty



Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần chào bán của từng loại, quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát gây thiệt hại cho công ty và cổ đông của Công ty;
- Quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, trừ trường hợp điều chỉnh vốn do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán quy định tại Điều lệ Công ty;
- Thông qua Báo cáo tài chính hàng năm;
- Thông qua định hướng phát triển công ty; quyết định bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán Công ty;

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

- Quyết định mua lại hơn 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật và của Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty giữa 2 kỳ Đại hội cổ đông. Hội đồng quản trị có 5 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm kỳ là 5 năm và có thể bãi miễn hoặc bầu bổ sung thành viên thay thế cho đến hết nhiệm kỳ. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị gồm:

- Quyết định mọi việc liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- Quyết định chiến lược phát triển Công ty;
- Quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Quyết định phương án đầu tư, quyết định giải pháp phát triển thị trường; tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua bán, vay cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ sách kế toán Công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng Giám Đốc và các cán bộ quản lý quan trọng khác của Công ty; quyết định mức lương và lợi ích khác của các cán bộ quản lý đó;
- Quyết định cơ cấu tổ chức; quy chế quản lý nội bộ công ty. Quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của Doanh nghiệp khác.

Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát của Lixco có 3 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Trong Ban kiểm soát có ít nhất 1 kiểm soát viên có chuyên môn và bằng cấp về tài chính kế toán. Trưởng ban kiểm soát phải là cổ đông Công ty. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát cử ra trong số các thành viên được Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 5 năm. Thành viên Ban kiểm soát không được là thành viên của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, không phải là người thân (cha, mẹ, vợ, chồng, con) của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Kế toán trưởng. Nhiệm vụ của Ban kiểm soát gồm :

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của Công ty;
- Thường xuyên thông báo Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động; tham khảo ý kiến của Hội Đồng quản trị trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính, các báo cáo khác của công ty; tính trung thực, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc Công ty gồm :

- Quyết định về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty;
- Ký hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật;
- Quyết định lương và phụ cấp đối với người lao động trong Công ty;
- Ký kết hợp đồng kinh tế với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước;
- Hàng tháng báo cáo Hội đồng quản trị tình hình hoạt động tài chính, kết quả kinh doanh và chịu trách nhiệm về hoạt động kinh doanh của Công ty trước Hội đồng quản trị;
- Đại diện cho Công ty trước pháp luật;
- Tổng Giám đốc có các Phó Tổng Giám đốc giúp việc.

Phòng Tiêu thụ: có nhiệm vụ

- Tiếp thị và bán các sản phẩm do Công ty sản xuất;
- Xây dựng và quản lý hệ thống bán hàng;
- Nghiên cứu điều tra thị trường, hỗ trợ chiến lược sản phẩm, chiến lược cạnh tranh;
- Xây dựng và quảng bá thương hiệu công ty trong và ngoài nước;
- Mở rộng các quan hệ quốc tế để tìm kiếm các cơ hội hợp tác – kinh doanh cả trong và ngoài nước. Đẩy mạnh và hoàn thiện các quan hệ hợp tác sẵn có;
- Thực hiện và hoàn tất các thủ tục xuất khẩu sản phẩm của Công ty;
- Xây dựng kế hoạch ngắn hạn và trung dài hạn của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện sản xuất trong Công ty;
- Đánh giá thực hiện kế hoạch tháng, quý, năm của Công ty;
- Phân tích giá thành sản xuất;
- Báo cáo thống kê cho nhà nước theo quy định.

Phòng Kỹ thuật – KCS: có nhiệm vụ

- Nghiên cứu, thiết kế cải tiến sản phẩm;

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

- Quản lý quy trình sản xuất;
- Thiết lập, ban hành và kiểm soát các công thức sản phẩm;
- Xây dựng, ban hành tiêu chuẩn nguyên vật liệu, sản phẩm;
- Xây dựng, ban hành định mức nguyên vật liệu cho sản phẩm;
- Quản lý hệ thống quản lý chất lượng và môi trường toàn Công ty;
- Kiểm soát chất lượng sản phẩm.

Phòng Kế toán: có nhiệm vụ

- Quản lý tài chính kế toán toàn Công ty theo đúng pháp lệnh Kế toán thống kê, các chế độ về quản lý tài chính trong doanh nghiệp;
- Kiểm soát hoạt động tài chính kế toán của Công ty nhằm luân chuyển vốn đạt hiệu quả cao;
- Tham mưu các phương án đầu tư cho lãnh đạo Công ty;

Phòng Tổ chức hành chính: có nhiệm vụ

- Quản lý và kiểm soát việc thực hiện chính sách, chế độ của Nhà nước và Công ty đối với người lao động;
- Tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty về công tác tổ chức nhân sự;
- Quản lý nguồn nhân lực - tiền lương Công ty;
- Quản lý, lưu trữ, luân chuyển công văn, tài liệu và con dấu theo quy định về công tác văn thư, hành chính của Nhà nước và Công ty;
- Bảo vệ nội bộ, bảo vệ an ninh toàn đơn vị.

Phòng Vật tư: có nhiệm vụ

- Thực hiện mua, bán vật tư, nguyên liệu trong nước và ngoài nước;
- Thực hiện việc quản lý, điều độ vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất – kinh doanh toàn Công ty an toàn và hiệu quả.

Phòng Cơ năng và đầu tư: có nhiệm vụ

- Quản lý và lập kế hoạch sửa chữa thiết bị toàn công ty;
- Quản lý sửa chữa thiết bị và năng lượng toàn công ty;
- Chế tạo thiết bị cho Công ty theo các dự án;
- Xây dựng kế hoạch và triển khai công tác đầu tư;
- Phối hợp cùng phòng Tài chính - kế toán - thống kê thanh quyết toán công trình đầu tư;
- Quản lý công tác an toàn lao động.

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Phân xưởng sản xuất: có nhiệm vụ

- Sản xuất các sản phẩm của Công ty theo kế hoạch.

Phòng Công nghệ thông tin: có nhiệm vụ

- Thực hiện công tác quản trị mạng cho toàn Công ty;
- Quản trị hệ thống công nghệ thông tin; công tác an toàn và bảo mật thông tin;
- Phát triển ứng dụng công nghệ và các nhiệm vụ khác theo phân công của Tổng Giám đốc.

Địa chỉ giao dịch của Trụ sở chính, chi nhánh và các văn phòng đại diện

Văn phòng	Địa chỉ	Số điện thoại	Số Fax	Website/Email
Trụ sở CTCP Bột giặt Lix	Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.	08 3896 6803	08 3896 7522	www.lixco.com lixco@lixco.com
Chi nhánh Lix tại Hà Nội	233 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội.	04 3557 2218	04 3557 2217	hcqt-cn@lixco.com
Chi nhánh Lix tại Bình Dương (đang xây dựng)	Lô A6-A12, Khu công nghiệp Đại Đăng, xã Tân Vĩnh Hiệp, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.			

4.3 Danh sách cổ đông

a. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tại ngày 25/11/2009

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số Giấy CNDKKD	Số cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam	1A Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	0106000836	4.590.000	45.900.000.000	51%
Những người đại diện:						
1	Ông Lâm Văn Kiệt	Chủ tịch HĐQT Lixco		2.790.000	27.900.000.000	31%
2	Bà Lê Thị Liên	Thành viên HĐQT Lixco		900.000	9.000.000.000	10%
3	Bà Đoàn Thị Tám	Thành viên HĐQT Lixco		900.000	9.000.000.000	10%
Tổng cộng				4.590.000	45.900.000.000	51%

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

b. Cơ cấu vốn thực góp của Công ty tại thời điểm 25/11/2009

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Trong nước	173	8.937.500	99,31
	Cổ đông nhà nước	1	4.590.000	51,00
	Tổ chức	1	7.500	0,08
	Cá nhân	171	4.340.000	48,23
2	Ngoài nước	1	62.500	0,69
	Tổ chức	-	-	-
	Cá nhân	1	62.500	0,69
3	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
	Tổng cộng	174	9.000.000	100,00

4.4 Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức niêm yết, những công ty mà tổ chức niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức niêm yết:

Hiện tại, Lixco không nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với bất cứ công ty nào.

Danh sách công ty nắm quyền kiểm soát đối với Lixco bao gồm:

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số Giấy CNĐKKD	Số cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam	1A Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	0106000836	4.590.000	45.900.000.000	51%

4.5 Hoạt động kinh doanh

a. Sản phẩm: Lixco cung cấp các sản phẩm chính như sau:

Bột giặt:

Đây là nhóm sản phẩm chủ lực của Công ty, chiếm tỉ trọng cao trong tổng sản lượng sản xuất và tiêu thụ hàng năm. Bột giặt với thương hiệu nổi tiếng LIX Extra, LIX Siêu sạch, LIX Extra Chanh, YES đã trở thành mặt hàng quen thuộc với từng người dân, đặc biệt ở thị trường phía Nam và tại các hệ thống siêu thị lớn như Sài Gòn Co-op mart, Big C, Metro, Lotte, Vinatex do những đặc điểm ưu việt là bột giặt kinh tế, tiết kiệm, có hương thơm độc đáo và giá thành rất cạnh tranh, có thể dùng cho cả giặt máy lẫn giặt tay, phù hợp với mọi nguồn nước. Đặc biệt, sản phẩm chủ lực là bột giặt LIX Extra chiếm 36% tổng sản lượng tiêu thụ của toàn Công ty,

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

với thị trường được phân phối không chỉ ở trong nước mà còn được xuất khẩu sang Campuchia, các nước châu Phi và một số nước ở Trung Đông.

Ngoài ra, Công ty cũng phát triển thêm dòng sản phẩm cao cấp dùng cho máy giặt mang thương hiệu LIX Compact. Đây là sản phẩm được sản xuất theo công nghệ Nhật Bản, có chất lượng cao, tẩy sạch các loại vết bẩn mà không làm bay màu vải sợi và đặc biệt rất tiết kiệm do đây là bột giặt tỷ trọng cao (bột giặt đậm đặc).



Nước rửa chén:

Nước rửa chén là nhóm sản phẩm chủ lực thứ hai đứng sau bột giặt, chiếm 35,1% tổng sản lượng tiêu thụ của Công ty (năm 2008). Cùng với sản phẩm bột giặt, tỷ trọng sản lượng chất tẩy rửa của Lixco luôn đạt ở mức 36% - 40% tổng sản lượng sản xuất chất tẩy rửa của Tổng công ty Hóa chất Việt Nam (Nguồn: Thống kê của Tổng công ty hóa chất Việt Nam và Lixco). Nước rửa chén mang thương hiệu LIX với hương Chanh và hương Trà xanh mặc dù ra đời sau các nhãn hiệu khác trên thị trường nhưng đã tạo được chỗ đứng vững chắc do sản phẩm có chất lượng tốt mà giá lại cạnh tranh. Nước rửa chén LIX không chỉ là nhãn hiệu uy tín trong nước mà còn là thương hiệu nổi tiếng tại Campuchia.



Các mặt hàng khác

Ngoài các nhóm sản phẩm chủ lực trên, Công ty còn cho ra đời các sản phẩm nước giặt LIX, nước xả vải LIX, nước lau sàn LIX, nước tẩy toilet, nước tẩy Javel... bước đầu cũng được khách hàng ủng hộ và đã có sự tăng trưởng.



4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

b. Doanh thu các sản phẩm chính:

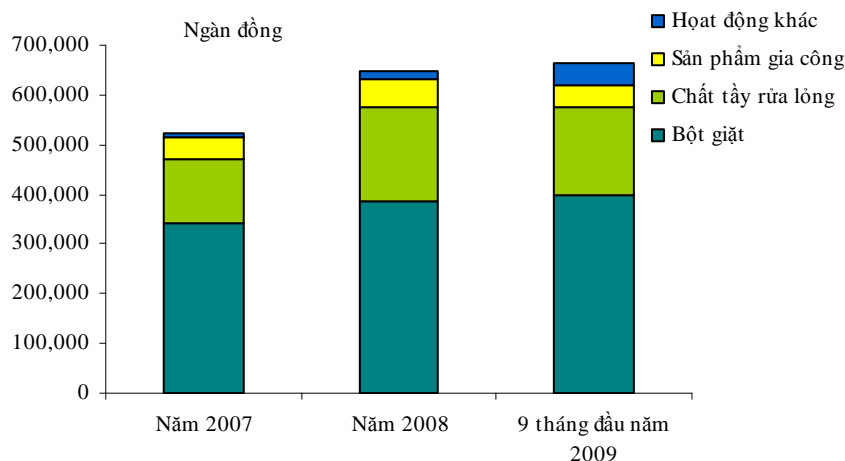
Bảng 1: Doanh thu thuần của từng loại sản phẩm

Đơn vị tính: triệu đồng

Doanh thu thuần	Năm 2007		Năm 2008		Lũy kế 3 quý 2009	
	Giá trị	Tỷ lệ %	Giá trị	Tỷ lệ %	Giá trị	Tỷ lệ %
Sản phẩm của Công ty	472.440	90,3	575.772	88,8	577.133	86,8
- Bột giặt các loại	342.634	65,5	384.292	59,2	399.134	60,0
- Chất tẩy rửa lồng các loại	129.806	24,8	191.480	29,5	177.999	26,8
Sản phẩm gia công	43.794	8,4	56.051	8,6	41.213	6,2
Hoạt động khác	6.766	1,3	16.901	2,6	46.667	7,0
Tổng cộng	523.000	100,0	648.724	100,0	665.013	100,0

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán 2007, 2008 và báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2009 của Lixco)

Kết cấu Doanh thu qua các năm



Biểu đồ: Tăng trưởng doanh thu qua các năm

(Nguồn: Lixco)

Qua số liệu và biểu đồ cho thấy sự tăng trưởng của Doanh thu ổn định qua các năm.

Về cơ cấu doanh thu:

Tỷ trọng doanh thu cung cấp sản phẩm chiếm tỷ lệ cao nhất và được duy trì ổn định qua các năm từ 86,8% - 90,3%. Trong đó, dẫn đầu là doanh thu cung cấp các sản phẩm bột giặt, hiện chiếm từ 59,2% - 65,5%. Bên cạnh đó, mảng sản phẩm gia công cũng giữ được tỷ trọng ổn định với tỷ lệ đóng góp hiện đạt khoảng 8,4% (2007) đến 8,6% (2008).

Doanh thu khác bao gồm doanh thu buôn bán vật liệu, phế liệu, và doanh thu bất động sản. Doanh thu bất động sản phát sinh chỉ ở quý 2/2009, liên quan đến việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng 20 nền đất mua từ năm 2007, diện tích 150 m²/nền tại xã Thới Hòa, huyện Bến

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Cát, tỉnh Bình Dương. Tổng doanh thu là 6,899 tỷ đồng, giá vốn là 3,754 tỷ đồng, tương ứng với lợi nhuận trước thuế là 3,144 tỷ đồng.

Về tốc độ tăng trưởng:

Tốc độ tăng trưởng doanh thu luôn được duy trì ở mức cao (26,5% năm 2007 và 24% năm 2008). Để đạt được thành quả này, ngoài việc gia tăng sản lượng tiêu thụ chất tẩy rửa lồng, và linh hoạt điều chỉnh giá bán, đơn vị còn đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu nhằm tránh phụ thuộc hoàn toàn vào thị trường nội địa. Chính vì vậy, tuy tình hình kinh tế năm còn gặp nhiều khó khăn, nhưng đơn vị đã duy trì được mức tăng trưởng khá trong năm 2008, và thậm chí còn đạt kết quả rất cao trong 9 tháng đầu năm 2009 với tỷ lệ tăng trưởng ở 40,1% so với cùng kỳ năm 2008, đạt được 81,1% so với tổng doanh thu kế hoạch năm 2009 là 820 tỷ.

c. Lợi nhuận của các sản phẩm:

Bảng 1: Lợi nhuận và hệ số lợi nhuận biên tế của các sản phẩm

Đơn vị tính: triệu đồng

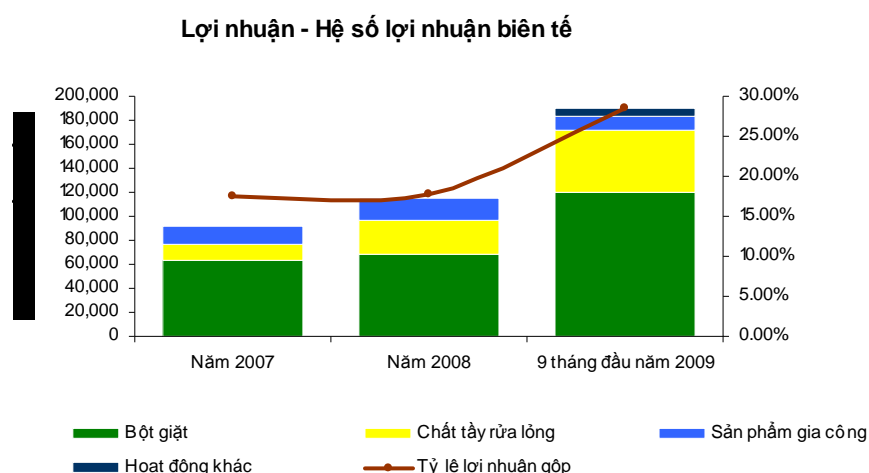
Lợi nhuận từng loại sản phẩm	Năm 2007		Năm 2008		Lũy kế 3 quý 2009	
	Giá trị	Tỷ lệ %	Giá trị	Tỷ lệ %	Giá trị	Tỷ lệ %
Sản phẩm của Công ty	76.393	82,9	97.140	84,2	171.706	90,5
- Bột giặt các loại	62.817	68,2	68.392	59,3	120.090	63,3
- Chất tẩy rửa lồng các loại	13.576	14,7	28.748	24,9	51.616	27,2
Sản phẩm gia công: Bột giặt	15.352	16,7	17.859	15,5	11.691	6,2
Hoạt động khác	398	0,4	347	0,3	6.406	3,4
Lợi nhuận gộp	92.143	100,0	115.346	100,0	189.803	100,0
LN gộp biên tế trên Doanh thu	17,6%		17,8%		28,5%	

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán 2007, 2008 và báo cáo tài chính 9 tháng của Lixco)

Tăng trưởng về lợi nhuận gộp đạt trong 2008 so với năm 2007 là 25,2%, đạt được ở mức 115.346 triệu đồng, trong đó, mức tăng trưởng của từng loại sản phẩm bột giặt, chất tẩy rửa lồng và sản phẩm gia công lần lượt là 8,9%, 112% và 16,3%. Riêng năm 2009, tổng mức tăng trưởng về lợi nhuận gộp 9 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm 2008 cũng đạt mức ngoạn mục là 129%.

Nguyên nhân tăng là do việc sản lượng tiêu thụ chất tẩy rửa lồng tăng, thêm vào đó là tình hình xuất khẩu tăng trưởng khá từ cuối năm 2008. Ngoài ra, để đối phó với việc giá một số nguyên liệu chính và bao bì tăng kịch trần 60%-70% trong năm 2008, đơn vị đã thực hiện dự trữ được nguồn nguyên liệu giá giảm vào cuối năm 2008 và đầu năm 2009, bên cạnh việc áp dụng chế độ giá bán linh hoạt, nên đã gia tăng đáng kể lợi nhuận gộp lên 189.803 triệu đồng và nâng mức lợi nhuận biên lên 28,5%.

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT



Biểu đồ: Phân tích cơ cấu lợi nhuận gộp và tỷ lệ lợi nhuận biên (Nguồn: Lixco)

d. Nguyên vật liệu:

d1. Nguồn cung ứng nguyên vật liệu

Đối với quy trình sản xuất bột giặt, nguyên vật liệu chủ yếu là các chất hoạt động bề mặt, nguyên liệu lỏng, nguyên liệu rắn, và hương liệu. Đa phần các nguyên liệu này đều được nhập khẩu từ các nhà cung cấp tại Nhật Bản, Trung Quốc, và Pháp. Tỷ lệ nguyên liệu có nguồn gốc từ nhập khẩu chiếm 52% về giá trị và 51% về khối lượng. Hiện nay, doanh nghiệp hiện đang mua nguyên liệu từ các nhà cung cấp sau:

Stt	Nguyên liệu	Tên nhà cung cấp	Xuất xứ
1	Chất hoạt động bề mặt	Công ty TNHH UIC Việt Nam	Việt Nam
2	Chất hoạt động bề mặt	Soft Chemical Corporation	Việt Nam
3	Chất hoạt động bề mặt	Công ty Cổ phần TICO	Việt Nam
4	Chất hoạt động bề mặt	Toyotsu Chemiplas Corporation	Nhật Bản
5	Nguyên liệu lỏng	Công ty Cổ phần hữu hạn Vedan Việt Nam	Việt Nam
6	Nguyên liệu lỏng	Công ty TNHH Vạn Lợi	Việt Nam
7	Nguyên liệu rắn	Công ty Cổ phần XNK Hoá chất Miền Nam	Trung Quốc
8	Nguyên liệu rắn	Công ty TNHH MTV dịch vụ giao nhận Trường Kỳ	Trung Quốc
9	Hương liệu	Robertet S.A	Pháp

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Stt	Nguyên liệu	Tên nhà cung cấp	Xuất xứ
10	Can, chai nhựa	Công ty TNHH nhựa Vô Song	Việt Nam
11	Can, chai nhựa	Công ty TNHH sản xuất Hoàng Nam	Việt Nam
12	Màng, túi nhựa	Công ty TNHH bao bì nhựa Thành Phú	Việt Nam

Nguồn: Lixco

Đây là các nhà cung cấp có uy tín trên thị trường, chuyên cung cấp nguyên liệu cho hầu hết tất cả các doanh nghiệp sản xuất bột giặt trong cả nước. Các nhà cung cấp này đồng thời cũng là bạn hàng lâu năm và là đối tác đáng tin cậy của Công ty.

d2. Sự ổn định của nguồn cung ứng nguyên vật liệu

Có thể nói, do số lượng nhà cung cấp nhiều, nên nguồn cung nguyên liệu khá dồi dào cho các công ty sản xuất bột giặt. Bên cạnh đó, giữa các doanh nghiệp cung ứng đều có sự cạnh tranh lẫn nhau, chính vì thế, với một chính sách linh hoạt, và khả năng đàm phán với các đối tác, thêm vào đó bản thân Lixco là một trong những doanh nghiệp có sản lượng sản xuất lớn trong ngành, thế nên Công ty có thể mua được nguồn nguyên liệu với giá cả tương đối cạnh tranh

d3. Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu đến doanh thu và lợi nhuận

Dù đa phần nguyên liệu được cung ứng từ các nhà cung cấp trong nước, nhưng hầu hết các nguyên liệu này đều có nguồn gốc từ nước ngoài. Có thể nói, khoảng 51% nguồn nguyên liệu trong ngành bột giặt đều được nhập khẩu. Chưa kể đến, một trong những nguyên liệu chính là chất hoạt động bề mặt (LAS) chiếm khoảng 37% về giá trị thành phẩm được chiết xuất từ dầu mỏ, nên vừa qua, ảnh hưởng biến động của giá dầu gây tác động mạnh đến giá của LAS. Trong năm 2008, giá LAS đã tăng khoảng 47% so với năm 2007, chưa kể có thời điểm tăng giá lên đến 60%-70%. Tình hình tương tự cũng xảy ra với các loại bao bì nhựa. Riêng các chất phụ gia khác như Soda, soude, sulfate, ... tuy không ảnh hưởng trực tiếp từ giá dầu nhưng do tình hình lạm phát chung nên giá mua vào đã liên tục tăng lên trong năm 2008.

Để giảm tác động của giá nguyên liệu đến kết quả kinh doanh, đơn vị đã thực hiện việc dự trữ nguyên vật liệu giá giảm vào cuối năm 2008 và đầu năm 2009. Đồng thời cũng mở rộng tìm kiếm nhiều đối tác để tránh bị phụ thuộc vào một số nhà cung cấp, bên cạnh việc áp dụng chính sách linh hoạt trong đàm phán để thỏa thuận được giá mua cạnh tranh hợp lý.

e. Chi phí sản xuất:

Với đặc thù của một doanh nghiệp sản xuất, vì thế tỷ trọng giá vốn (chủ yếu bao gồm chi phí nguyên vật liệu và chi phí nhân công) chiếm tỷ lệ khá lớn.

Các khoản mục chi phí được thể hiện ở các bảng sau đây:

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

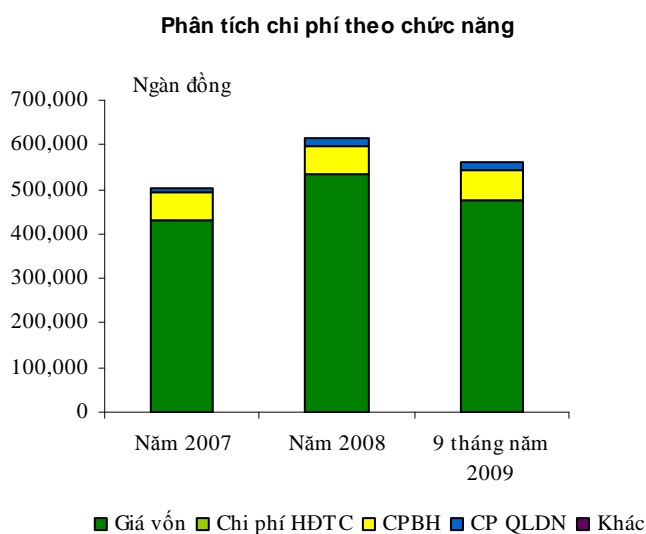
Bảng 1: Phân tích chi phí theo chức năng

Đơn vị tính: triệu đồng

Yếu tố chi phí theo chức năng	Năm 2007		Năm 2008		Lũy kế 3 quý 2009	
	Giá trị	% trên doanh thu	Giá trị	% trên doanh thu	Giá trị	% trên doanh thu
Giá vốn hàng bán	430.857	82,4	533.378	82,2	475.211	71,5
Chi phí hoạt động tài chính	574	0,1	1.894	0,3	2.385	0,4
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>187</i>	<i>0,04</i>	<i>1.167</i>	<i>0,2</i>	<i>38</i>	<i>0,0</i>
Chi phí bán hàng	61.442	11,8	60.586	9,3	64.711	9,7
Chi phí quản lý doanh nghiệp	10.812	2,1	16.694	2,6	18.525	2,8
Chi phí khác	7	0,00	0	0,0	5	0,0
Tổng cộng	503.693		612.553		560.836	

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2007, 2008 và báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2009 của Lixco)

Biểu đồ: Phân tích chi phí theo chức năng



(Nguồn: Lixco)

Tỷ trọng chi phí theo chức năng cho thấy cơ cấu chi phí đều được giữ khá ổn định và nhìn chung có xu hướng giảm qua các năm. Điểm đáng chú ý là sự giảm sút về tỷ trọng của giá vốn trong 9 tháng đầu năm 2009 đã tạo biến chuyển khởi sắc về cải thiện lợi nhuận biên của toàn công ty.

Nguyên nhân chính của sự sụt giảm của tỷ trọng giá vốn, chính là do giá nguyên liệu đã tương đối hạ nhiệt từ cuối năm 2008. Chưa kể việc doanh nghiệp đã tích trữ được nguồn nguyên liệu giá rẻ nên đã cải thiện được tỷ trọng giá vốn trên doanh thu đáng kể vào 9 tháng đầu năm 2009.

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

f. Trình độ công nghệ

Các chất tẩy rửa tổng hợp bao gồm các sản phẩm tẩy rửa gia dụng và sản phẩm vệ sinh cá nhân như bột giặt, xà phòng thơm, nước rửa chén, ... là những sản phẩm thiết yếu trong đời sống hàng ngày. Ngành sản xuất các sản phẩm tẩy rửa trong nước hiện đang có vai trò quan trọng trong việc thoả mãn nhu cầu tiêu dùng đa dạng của đông đảo khách hàng trong và ngoài nước.

Từ những ngày đầu xây dựng nhà máy của Lixco có một dây chuyền sản xuất bột giặt áp dụng công nghệ sản xuất của Ý với hầu hết thiết bị chủ yếu được nhập từ nước ngoài. Cùng với chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Việt Nam, Lixco đã và đang tập trung đầu tư cho hệ thống thiết bị máy móc tiên tiến, được nhập từ Nhật Bản, là quốc gia có thiết bị được rất nhiều các công ty trên thế giới sử dụng. Chủ trương hiện nay của Lixco là triệt để áp dụng công nghệ sản xuất hiện đại, tăng cường hệ thống thiết bị chỉ báo, kiểm soát bằng điện tử, áp dụng điều khiển tự động, lắp đặt thêm các dây chuyền đóng gói tự động, giảm dần lao động thủ công, tăng năng suất và độ tin cậy của sản phẩm nhằm đáp ứng vai trò tiên phong trong ngành sản xuất chất tẩy rửa.

Đến nay Lixco đã có 3 xưởng sản xuất bột giặt, 2 xưởng sản xuất chất tẩy rửa lỏng tại TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội sản xuất ra những sản phẩm có chất lượng và hình thức không thua kém các sản phẩm nước ngoài. Ngoài ra Lixco hiện đang tiến hành dự án xây dựng thêm một nhà máy sản xuất tại Bình Dương.

Nhờ thế, Lixco đã đáp ứng được yêu cầu của những khách hàng khó tính nhất đến từ Nhật Bản với công nghệ sản xuất bột giặt tỷ trọng cao (bột giặt compact) do phía Nhật Bản chuyên giao và đã thực hiện xuất khẩu cho Nhật Bản từ năm 2003 đến nay với sản lượng ngày càng tăng.



Hình ảnh: Chuyên gia Nhật Bản khảo sát sản xuất chất tẩy rửa lỏng

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT



Hình ảnh: Phân xưởng đóng gói sản phẩm xuất khẩu cho Nhật Bản



Hình ảnh: Phân xưởng sản xuất bột giặt thông dụng

Với xu hướng hiện đại, Lixco đang dần tiến đến việc thay thế để sử dụng các công nghệ sản xuất tiết kiệm và sạch hơn. Lixco đã đầu tư từng bước cho công nghệ sản xuất ít chất thải, không dùng thắp sấy bột giặt theo phương pháp truyền thống. Công nghệ này ngày nay đã được áp dụng tại nhiều nước trên thế giới và đã được các chuyên gia về môi trường đánh giá cao do tiết kiệm nhiên liệu, phát thải ra môi trường rất ít, góp phần làm giảm hiệu ứng nhà kính mà thế giới đang quan ngại. Kết quả những nghiên cứu này đang được áp dụng sản xuất bột giặt Lix Compact.

Có thể nói, Lixco là công ty Việt Nam đi đầu trong việc đầu tư trang thiết bị, sử dụng công nghệ thân thiện với môi trường. Hiện nay, so với các công ty sản xuất bột giặt nội địa, Lixco chỉ là một số rất ít công ty tiên phong đầu tư công nghệ này. Việc đầu tư này đã cho ra đời những sản phẩm tính năng ưu việt hơn, thể hiện ở chỗ, độ đậm đặc và khả năng tẩy rửa tốt hơn, bên cạnh yếu tố đảm bảo an toàn về mặt sức khỏe, không có hại với người sử dụng.

Một yêu cầu khác nữa của việc sản xuất sạch hơn là cần phải chú ý bảo vệ môi trường đối với những hoạt động của nhà máy sản xuất hoá chất. Lixco đã áp dụng nghiêm ngặt các qui định quản lý chất thải công nghiệp với hệ thống xử lý chất thải được thiết kế tương tự những Công ty sản xuất chất tẩy rửa nước ngoài tại Việt Nam.

- Đối với khí thải: đã lắp đặt hệ thống cyclone rửa khí thải cho 2 tháp sấy bột giặt nhằm thu hồi bụi và khí thải lò đốt.
- Đối với nước thải: nước thải sản xuất từ các xưởng được thu gom và tái sử dụng trong hệ thống phối trộn bột giặt. Đồng thời nước thải sinh hoạt được tập trung về trạm xử lý nước thải đạt chuẩn trước khi xả ra cống.
- Đối với chất thải rắn: tùy từng loại sẽ được Công ty Holcim hoặc Công ty Môi trường đô thị thu gom và xử lý.

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Những biện pháp trên đã giúp nhà máy xử lý triệt để các nguồn thải, không có chất thải nguy hại ra môi trường.

g. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Việc nghiên cứu phát triển sản phẩm được Lixco tiến hành song song trên 2 hướng:

- Cải tiến sản phẩm đang có.
- Nghiên cứu sản xuất sản phẩm mới.

Đối với một doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thì việc cải tiến sản phẩm là rất quan trọng. Các sản phẩm mang thương hiệu Lix đang lưu hành trên thị trường luôn được ban lãnh đạo và bộ phận phát triển sản phẩm xem xét, phân tích để tìm cơ hội cải tiến mẫu mã, thiết kế lại bao bì cho phù hợp từng đối tượng khách hàng, cải tiến chất lượng sao cho ngày càng phù hợp hơn với nhu cầu người tiêu dùng.

Trong những năm qua, bên cạnh nhóm sản phẩm bột giặt thông dụng, Lixco đã phát triển thêm các sản phẩm tẩy rửa gia dụng như:

- Bột giặt đậm đặc: có tỷ trọng cao thường được gọi là bột giặt đậm đặc hoặc bột giặt compact. Loại bột giặt này được sử dụng phổ biến tại các nước châu Âu và Nhật Bản nhờ thể tích nhỏ gọn, vận chuyển dễ dàng, đồng thời được bổ sung nhiều tính năng giặt tẩy mạnh hơn loại bột giặt thông dụng;
- Nước rửa chén;
- Nước làm mềm vải;
- Nước lau sàn;
- Nước tẩy toilet.

Tiếp tục thực hiện mục tiêu đa dạng hóa sản phẩm và đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng, Lixco hiện đang nghiên cứu sản xuất các sản phẩm như:

- Bột giặt ít bọt thích hợp với các loại máy giặt cửa trước;
- Nước rửa kiếng;
- Nước tẩy rửa đa năng: dùng trong tẩy rửa gia dụng có thể dùng tẩy rửa sàn nhà, vách gạch men, tẩy rửa các dụng cụ làm bếp, bếp gas, trang bị sứ vệ sinh. Dạng sản phẩm này đang được sử dụng phổ biến tại Nhật Bản.

Riêng trong lĩnh vực chất thơm, Lixco đang nghiên cứu áp dụng những hương thơm dạng hạt, dạng capsule cho các sản phẩm chất tẩy rửa. Đây là một dạng chất thơm mới có khả năng lưu hương lâu hơn các loại chất thơm dạng lỏng truyền thống.

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Ngoài ra còn một số sản phẩm rất phổ biến trong tiêu dùng mà một doanh nghiệp sản xuất chất tẩy rửa không thể bỏ qua là những sản phẩm chăm sóc cá nhân. Lixco hiện đang tiến hành nghiên cứu sản xuất một số sản phẩm chăm sóc da và tóc như : dầu gội, sữa tắm, nước rửa tay.

Các sản phẩm này sẽ giúp Lixco mở rộng tầm phục vụ khách hàng và đây là một trong những chính sách đã đề ra là “*Thoả mãn yêu cầu ngày càng cao của khách hàng và thị trường*”.



Hình ảnh: Phòng nghiên cứu sản phẩm Lixco

h. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm

Việc hội nhập AFTA và WTO của Việt Nam trong thương trường quốc tế đã thúc đẩy nhiều doanh nghiệp sản xuất trong nước vận dụng nội lực giữ vững thị phần không những trong nước mà còn phải dần mở rộng ra các nước khác.

Từ năm 2006 cùng với việc phát triển Chương trình Cải tiến Năng lực Sản xuất do Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam (Vinachem) chủ trì, Lixco đã từng bước quản lý sản xuất theo phương pháp hiện đại với công cụ chủ yếu là Quản lý bảo trì toàn diện (TPM), qua đó việc áp dụng hoạt động 5S và Tự bảo trì (AM) đã tạo cơ hội cho khu vực sản xuất cải tiến năng suất, nâng cao tính tự chủ của người công nhân vận hành, xây dựng khái niệm mới về việc làm chủ máy móc thiết bị, tăng cường cải tiến, giảm tiêu hao, giảm thời gian dừng máy để tăng hiệu suất, tăng năng suất cho máy móc thiết bị.

Nhận thức rằng chất lượng sản phẩm là yếu tố đầu tiên mà các nhà sản xuất phải quan tâm, cho nên từ năm 2000 Lixco đã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9002. Đến nay qua nhiều lần chuyển đổi Lixco hiện đang áp dụng ISO 9001 phiên bản 2008 do Bureau Veritas Certification đánh giá và chứng nhận. Công ty luôn thường xuyên kiểm tra chất lượng sản phẩm nhằm đảm bảo tối đa về chất lượng, độ an toàn, giảm thiểu được hao phí trong quá trình sản xuất, nâng cao hiệu suất sản xuất.

Việc áp dụng các hệ thống quản lý hiện đại đã nâng trình độ của đội ngũ cán bộ công nhân Lixco lên một tầm cao mới, khẳng định vị thế của thương hiệu Lixco trong thị trường, tạo niềm tin về chất lượng cho các đối tác, khách hàng trong và ngoài nước.

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

i. Hoạt động bán hàng và tiếp thị

Đây là mảng hoạt động có tầm quan trọng to lớn trong việc định hướng phát triển các hoạt động kinh doanh của Công ty, do vậy Công ty rất chú trọng tới hoạt động mang tính chiến lược này. Chủ trương của công ty chú trọng đến việc quảng bá hình ảnh sản phẩm trên hai mảng thị trường tiêu thụ, bao gồm:

▪ Về công tác phát triển thị trường trong nước:

Hiện công ty có hệ thống nhà phân phối và đại lý có mật độ bao phủ rộng khắp 64 tỉnh thành trên cả nước, tổng số hơn 100 nhà phân phối và đại lý cấp 1. Các thị trường có mật độ tập trung cao các sản phẩm mang thương hiệu LIX phải kể đến là Đồng Tháp, An Giang, Cần Thơ, Sóc Trăng, Đồng Nai, Tây Ninh, Tp Hồ Chí Minh, ... Tại thị trường miền Trung và Tây Nguyên đều có nhà phân phối tại địa phương, sản phẩm nước rửa chén LIX được người tiêu dùng đặc biệt yêu thích. Thị trường phía Bắc có phần còn hạn chế nhưng bước đầu Công ty cũng đã xây dựng được hệ thống phân phối rải đều các tỉnh thành.

Hàng tháng bộ phận Marketing công ty rà soát từng thị trường để tìm cách khắc phục sớm những thị trường yếu kém, thay thế các nhà phân phối hoạt động kém hiệu quả, đề xuất các chương trình bán hàng linh hoạt và chế độ chiết khấu, khuyến mại kích thích tiêu thụ có nhiều ưu đãi cho nhà phân phối để hỗ trợ tốt nhất cho họ.

Đồng thời, đội ngũ tiếp thị và giám sát rất năng động, nhiệt tình, giàu kinh nghiệm thường xuyên thăm viếng thị trường để tìm hiểu nhu cầu của khách hàng, phát hiện và khắc phục nhanh chóng các khuyết tật của sản phẩm nếu có. Định kỳ bộ phận bán hàng và marketing báo cáo tình hình thị trường về mức tiêu thụ sản phẩm, các chính sách của đối thủ và nhu cầu của khách hàng cho Ban Lãnh đạo Công ty để đưa ra các chiến lược cạnh tranh, chính sách bán hàng và khuyến mãi phù hợp, không để sót giảm thị phần.

Công ty cũng áp dụng chính sách giá bán linh hoạt nhưng có kiểm soát chặt chẽ và thống nhất, hỗ trợ chi phí vận chuyển cho các vùng, thị trường còn nhiều khó khăn, thường xuyên kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời các trường hợp bán phá giá, không theo giá quy định của Công ty nhằm tạo môi trường kinh doanh lành mạnh và có lợi cho cả đôi bên.

Công tác quảng bá thương hiệu được tiến hành thông qua việc quảng cáo trên báo, băng rôn, tờ rơi. Bên cạnh đó, Công ty còn tham dự các hội chợ như Hội chợ hàng Việt Nam chất lượng cao, vào cuộc thi các thương hiệu mạnh. Với việc liên tục đạt danh hiệu “**Hàng Việt Nam chất lượng cao**” trong 4 năm 2006 – 2009, danh hiệu “**Thương hiệu nổi tiếng tại Việt Nam**” các năm 2006 và 2008, và danh hiệu “**Top 100 thương hiệu hàng đầu 2009**” đã cho thấy thành quả của việc quảng bá thương hiệu và duy trì uy tín của doanh nghiệp.

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT



Hình ảnh:
Quầy trưng bày sản phẩm bột giặt Lix



Hình ảnh:
Hội chợ hàng tiêu dùng Việt Nam chất lượng cao của CTCP Bột giặt Lix

▪ Về công tác phát triển thị trường nước ngoài:

Đây chính là một trong những điểm mạnh của Công ty Lixco. Hiện nay, việc tiếp xúc, gặp gỡ khách hàng nước ngoài trở nên thuận tiện và nhanh chóng hơn bao giờ hết nhờ sự phát triển của công nghệ thông tin. Tuy nhiên, cũng vì thế mà việc tìm được khách hàng và đối tác nước ngoài trở nên khó khăn do sự cạnh tranh khốc liệt toàn cầu.

Công ty Lixco với kinh nghiệm bán hàng và làm việc với nước ngoài hơn 20 năm cùng sự năng động, quyết đoán của ban lãnh đạo và đội ngũ nhân viên nhiệt huyết đã tận dụng tối đa những lợi thế của mình như công nghệ tiên tiến, giá nhân công rẻ, năng lực sản xuất lớn,... để giành được những khách hàng uy tín, ổn định và những hợp đồng có giá trị lớn.

Kết quả là sản lượng xuất khẩu của Công ty hiện nay chiếm tỉ trọng lớn, bằng 30% tổng sản lượng, đem lại doanh thu 175 tỷ đồng năm 2008 và dự kiến đạt 210 tỷ đồng năm 2009. Với tình hình kinh doanh khả quan ở 9 tháng đầu 2009, dự kiến, mức tăng trưởng năm nay sẽ ở mức 17%/năm.

Khu vực	Các quốc gia tiêu biểu	Thông tin về thị phần và tăng trưởng
Đông Nam Á	Campuchia, Phillippine, Thái Lan, Singapore, Malaysia	- Thị trường xuất khẩu mạnh: Campuchia.
Đông Á	Đài Loan, Nhật, Hàn Quốc	- Thị trường trọng yếu: Nhật Bản, với mức tăng trưởng năm 2008 là 2008 là 30%, dự kiến 2009 tăng trưởng 60%.
Châu Phi và Trung Đông		- Đây vẫn được xem là thị trường tiềm năng mà Công ty sắp tới sẽ chú trọng khai thác.

(Nguồn: Lixco)

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT



Hình ảnh: Kho thành phẩm



Hình ảnh: Vận chuyển hàng xuất khẩu sang Campuchia

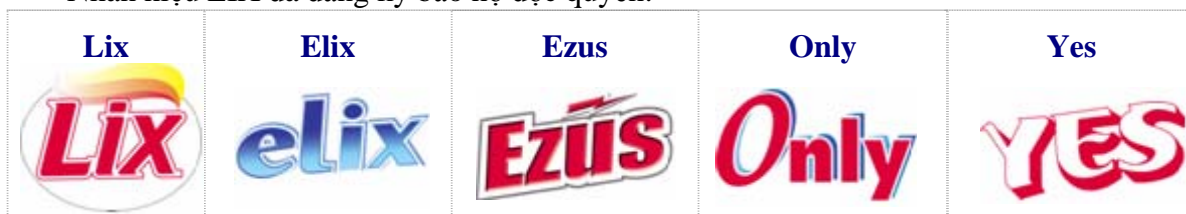
Đối với thị trường Campuchia, sản phẩm mang thương hiệu LIX đã có một mạng lưới tiêu thụ hoàn chỉnh. Đây chính là cơ hội để công ty khuếch trương thương hiệu ra thị trường nước ngoài. Chính vì thế, tại thị trường này, Công ty chủ trương đầu tư và hỗ trợ cho nhà phân phối tối đa về quảng cáo và tiếp thị như quảng cáo trên pano, quảng cáo truyền hình, tham gia hội chợ, hỗ trợ chi phí tiếp thị. Đến nay, đối với người dân Campuchia, LIX trở thành một biểu tượng của sản phẩm chất lượng cao.

k. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

- **Logo Công ty:**



- Nhãn hiệu LIX đã đăng ký bảo hộ độc quyền:



l. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Phương châm của Lixco luôn gắn chặt giữa sản xuất và tiêu thụ, trong đó, yếu tố tiêu thụ luôn là định hướng cho hoạt động sản xuất. Công tác dự báo luôn được công ty đặt lên hàng đầu. Việc dự báo sẽ được tiến hành từ trước năm tài chính kết thúc, căn cứ vào đó, đơn vị sẽ xây dựng kế hoạch kinh doanh cho năm sau. Cùng với sự năng động của ban lãnh đạo và sự phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận, bên cạnh uy tín đã được tạo dựng từ các bạn hàng cũ, đơn vị cũng tích cực mở rộng tìm kiếm các khách hàng mới, tại các thị trường mới. Chính vì vậy,

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

ngay từ đầu năm 2009, đơn vị đã liên tiếp ký kết được nhiều hợp đồng có giá trị lớn, bao gồm:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Số Hợp đồng	Ngày ký	Sản phẩm	Thời gian hợp đồng	Trị giá
01	JSD – 013/2009	26/12/2008	Bột giặt, chất tẩy rửa dạng lỏng.	2009	17.858.332.800
02	10MB/2009	2/1/2009	Bột giặt, chất tẩy rửa dạng lỏng	2009	29.500.000.000
03	593/HDMB-HTX/09	2/1/2009	Bột giặt, chất tẩy rửa dạng lỏng	2009	21.000.000.000
04	08MB/2009	2/1/2009	Bột giặt, chất tẩy rửa dạng lỏng	2009	12.500.000.000
05	07MB/2009	2/1/2009	Bột giặt, chất tẩy rửa dạng lỏng	2009	9.900.000.000
06	26MB/2009	2/1/2009	Bột giặt, chất tẩy rửa dạng lỏng	2009	7.800.000.000
07	09MB/2009	2/1/2009	Bột giặt, chất tẩy rửa dạng lỏng	2009	7.500.000.000
08	13/2009	02/2/2009	Chất tẩy rửa lỏng.	2009	6.191.930.400
09	16/2009	16/2/2009	Bột giặt, chất tẩy rửa dạng lỏng.	2009	9.263.772.000
10	28/2009	23/3/2009	Bột giặt, chất tẩy rửa dạng lỏng.	2009	6.142.432.800
11	JSD – 014/2009	15/4/2009	Bột giặt, chất tẩy rửa dạng lỏng	2009	15.314.762.400
12	40/2009	21/4/2009	Bột giặt, chất tẩy rửa dạng lỏng	2009	8.194.704.000
13	43/2009	4/5/2009	Bột giặt	2009	6.882.069.600
14	58/2009	1/6/2009	Bột giặt, chất tẩy rửa dạng lỏng	2009	9.607.584.000
15	JSD – 015/2009	17/7/2009	Bột giặt, chất tẩy rửa dạng lỏng	2009	13.496.968.800
16	81/2009	3/8/2009	Bột giặt, chất tẩy rửa dạng lỏng	2009	4.945.046.400
17	91/2009	27/8/2009	Bột giặt, chất tẩy rửa dạng lỏng	2009	4.797.408.000

(Nguồn: Lixco)

4.6 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2 năm gần nhất

a. Tóm tắt một số chỉ tiêu trong Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh của Lixco:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	% tăng/giảm so với năm 2007	Lũy kế Quý III 2009
Vốn điều lệ đăng ký	36.000.000.000	72.000.000.000	100,0%	72.000.000.000
Vốn thực góp	36.000.000.000	72.000.000.000	100,0%	(*) 72.000.000.000
Tổng Giá trị tài sản	152.173.466.766	183.055.332.823	20,3%	267.609.157.607
Doanh thu thuần	523.000.463.039	648.724.693.624	24,0%	665.013.341.064

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	% tăng/giảm so với năm 2007	Lũy kế Quý III 2009
Lợi nhuận từ HĐKD	21.877.453.805	40.842.584.662	86,7%	110.577.726.088
Lợi nhuận khác	982.878.997	982.818.918	-0,01%	406.139.027
Lợi nhuận trước thuế	22.860.332.802	41.825.403.580	83,0%	110.983.865.115
Lợi nhuận sau thuế	15.828.533.355	29.873.683.070	88,7%	82.656.775.061
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	45,5%	48,2%	5,9%	-
Tỷ lệ cổ tức/ mệnh giá	20%	20%	-	-

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2007, 2008 và báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2009 của Lixco)

(*): Đơn vị trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu và tăng vốn điều lệ lên 90 tỷ đồng vào tháng 10/2009.

b. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo:

Các nhân tố chính ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong những năm gần đây bao gồm:

Yếu tố vĩ mô:

Một số vấn đề kinh tế vĩ mô trong năm 2008 có tác động lớn đến hoạt động của Lixco bao gồm:

Khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008 đã ảnh hưởng đến tốc độ phát triển của các nền kinh tế và sức tiêu thụ của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Lãi suất, tỷ giá biến động mạnh, thêm vào đó là sự gia tăng đột ngột của giá dầu thô vào nửa đầu 2008 đã khiến cho doanh nghiệp bị động, gây tác động nặng nề đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Lạm phát xảy ra ở nhiều nước trên thế giới đã làm gia tăng hàng loạt giá cả sản phẩm hàng hóa nguyên liệu. Tiếp theo đó là khủng hoảng toàn cầu dẫn đến một số nền kinh tế chủ chốt rơi vào suy thoái trầm trọng, đồng thời làm giảm sút nặng nề tốc độ tăng trưởng kinh tế ở các nước như Việt Nam.

Năm 2008 là năm đánh dấu sự suy giảm GDP xuống mức thấp hơn năm 2003.

Bảng 1: Tăng trưởng GDP từ 2003-2008

Tiêu chí (%)	2003	2004	2005	2006	2007	2008
GDP	7,34	7,79	8,44	8,17	8,48	6,23
Nông-lâm-thủy sản	3,62	4,36	4,02	3,40	3,40	3,79
Công nghiệp-xây dựng	10,48	10,22	10,69	10,37	10,60	6,33
Dịch vụ	6,45	7,26	8,48	8,29	8,68	7,20

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Yếu tố về ngành

Ngành hàng tiêu dùng, mà cụ thể là ngành sản xuất bột giặt và chất tẩy rửa là ngành có tốc độ phát triển cao, sản phẩm phục vụ các nhu cầu thiết yếu của đời sống người dân, vì vậy với một thị trường đang phát triển, dân số gần 86 triệu dân thì tiềm năng phát triển của ngành rất lớn, nên đây được xem là một cơ hội cho đơn vị có thể tập trung gia tăng sản lượng sản xuất đáp ứng nhu cầu thị trường tiêu thụ rộng lớn này.

Tuy nhiên, đặc thù của ngành là sản phẩm ngày nay có tuổi thọ khá ngắn. Với sự đa dạng về chủng loại và mặt bằng giá cả hiện nay, người tiêu dùng có rất nhiều cơ hội để lựa chọn. Thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam hiện nay đã tăng lên ở mức 1.000USD/người (*Nguồn: Tổng cục thống kê năm 2008*), điều đó có nghĩa là một bộ phận người dân Việt Nam có đủ thu nhập để đòi hỏi nhà cung cấp phải cho ra đời những sản phẩm không chỉ đạt yêu cầu về chất lượng, mà các yếu tố về mùi hương, bao bì phải thật thu hút, chưa kể đến vấn đề về sản phẩm phải là một tên tuổi, thương hiệu có uy tín trên thị trường. Chính vì vậy, để có thể đứng vững được trên thương trường, doanh nghiệp phải ngày một chú trọng đến vấn đề về chất lượng sản phẩm, tạo được tên tuổi, sự nhận biết về thương hiệu đối với người tiêu dùng, cung cấp các sản phẩm không chỉ tốt, mà còn phải được chế xuất từ những nguyên liệu thân thiện với môi trường, đảm bảo an toàn sức khỏe. Chính vì vậy, việc định hướng đầu tư, nghiên cứu các sản phẩm mới, tiêu chuẩn phù hợp với các thị trường khó tính như Nhật Bản và Châu Âu, bên cạnh đa dạng hóa sản phẩm với việc nghiên cứu cho ra đời sản phẩm rửa kiếng, nước tẩy đa năng, các sản phẩm chăm sóc da (nước rửa tay, dầu gội...) là hướng đi đúng đắn của Lixco.

Tình hình thị trường

Một vấn đề nổi cộm nhất hiện nay, đó chính là tình hình cạnh tranh khốc liệt giữa các doanh nghiệp trong cùng ngành sản xuất bột giặt. Với thị trường hiện nay bao gồm những tên tuổi lớn, là các công ty, tập đoàn đa quốc gia, việc cạnh tranh ngày một khó khăn hơn. Các đối thủ này có nhiều kinh nghiệm và bề dày hoạt động giao thương trên các thị trường quốc tế, có công nghệ sản xuất hiện đại, bên cạnh tiềm lực tài chính mạnh mẽ, tiến hành nhiều chiến dịch quảng cáo khuyến mại dồn dập đã khiến cho các doanh nghiệp Việt Nam thật sự bị động và mất dần thị phần. Chưa kể đến vấn đề việc Việt Nam chính thức gia nhập vào WTO sẽ tạo cơ hội cho hàng hóa từ các nước khác xâm nhập thị trường, càng gây khó khăn hơn nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, trong đó có Lixco.

Tất cả những yếu tố nêu trên đều có ảnh hưởng đáng kể đến tình hình doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong ngắn hạn và dài hạn.

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

4.7 Vị thế và khả năng cạnh tranh của Công ty

a. Vị thế của Lixco:

Sau hơn 30 năm hình thành và phát triển, Công ty CP bột giặt LIX đã định hướng được lối đi riêng của mình trong thời buổi cạnh tranh khốc liệt của các tập đoàn đa quốc gia. Công ty tự hào là một trong những doanh nghiệp Việt Nam hàng đầu chuyên về lĩnh vực sản xuất kinh doanh chất tẩy rửa các loại như bột giặt, nước rửa chén, nước giặt, nước lau sàn, nước xả vải, ... có những bước phát triển vững chắc.

Công ty đã xây dựng cho mình một chỗ đứng vững chắc trên thị trường trong nước cũng như quốc tế. Tại thị trường trong nước, Công ty hiện đang là nhà cung cấp uy tín đáng tin cậy của các hệ thống Siêu thị lớn như Hệ thống siêu thị Sài Gòn Co-op, Big C, Metro, Lotte. Đặc biệt, các hệ thống siêu thị này còn tin tưởng và hợp tác với Công ty trong việc sản xuất nhãn hàng riêng cho hệ thống siêu thị của mình và bước đầu đạt mức tăng trưởng khá cao.

Bảng: Doanh thu nhãn hàng riêng của các hệ thống Siêu thị qua từ năm 2007 đến 9 tháng đầu năm 2009

Các HT Siêu thị	Năm 2007	Năm 2008	9 tháng năm 2009
Sài Gòn Co-op mart, Big C Metro	7 tỷ	16 tỷ	20 tỷ

(Nguồn: Lixco)

Ngoài ra, thị trường xuất khẩu của Công ty cũng khá ổn định và chiếm tỉ trọng khá lớn, tới 30% tổng sản lượng tiêu thụ. Các thị trường truyền thống và chiếm tỉ trọng cao là Nhật Bản, Campuchia, Phillipines, Thái Lan. Sản phẩm cũng được xuất sang nhiều nước trên thế giới như Singapore, Đài Loan, Hàn Quốc, Malaysia và một số nước Trung Đông và châu Phi.

Với những nỗ lực không ngừng, uy tín của Công ty đối với khách hàng trong và ngoài nước được khẳng định. Liên tục qua các năm. Công ty đạt danh hiệu “**Hàng Việt Nam chất lượng cao**” từ năm 2006 đến 2009, đạt danh hiệu “**Thương hiệu nổi tiếng**” năm 2006 và 2008, danh hiệu “**Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín**” năm 2004 – 2005, và một số giải thưởng uy tín khác.

b. Khả năng cạnh tranh:

Với bề dày hoạt động của mình, Công ty đã liên tục xây dựng được hình ảnh là một đơn vị năng động, sáng tạo, luôn đi tắt đón đầu, chuyển biến kịp thời để thích nghi với môi trường

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

kinh doanh cạnh tranh gay gắt. Qua 30 năm hoạt động, Công ty đã xây dựng được cho mình những lợi thế cạnh tranh quý giá, bao gồm:

- Công ty là một đơn vị thành viên của Tổng Công ty Hoá chất Việt Nam, có một bề dày lịch sử hoạt động trên 30 năm trong ngành hàng sản xuất chất tẩy rửa, và có hiểu biết sâu sắc về thị trường, tập quán và thói quen tiêu dùng của người Việt Nam.
- Tiếp thu công nghệ, kinh nghiệm sản xuất, và kỹ năng, phương pháp quản lý theo các mô hình tiên tiến nhất trên thế giới như 5S, TPM trong quá trình liên doanh, hợp tác sản xuất trong nhiều năm cho các công ty quốc tế lớn như Unilever, Toyota Tsusho (Nhật Bản)..
- Mặt bằng giá bán sản phẩm hợp lý, chất lượng sản phẩm tốt, được sản xuất theo cùng công nghệ tiên tiến nhất của Nhật Bản mà nhiều nước hiện nay trên thế giới.
- Công ty đã xây dựng được một hệ thống hơn 100 nhà phân phối mạnh, ổn định, hoạt động hiệu quả rải đều trên cả nước.
- Thị trường xuất khẩu lớn và vững chắc, bao gồm cả những quốc gia tiên tiến, đòi hỏi chất lượng sản phẩm cao như Nhật Bản, Úc, Đài Loan, Singapore. Thị trường xuất khẩu ngày càng phát triển và mở rộng. Sản lượng xuất khẩu luôn chiếm khoảng 30% trong tổng cơ cấu sản lượng tiêu thụ, với thị trường chủ lực là Campuchia và Nhật Bản.
- Công ty luôn coi trọng việc cải tiến kỹ thuật, sắp xếp lao động hợp lý và đã thực hiện theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 từ năm 2000.
- Sau khi chuyển thành công ty cổ phần trong năm 2003, công ty đã có nhiều cải tiến trong công tác tổ chức và quản lý theo hướng tinh gọn và hiệu quả, gắn liền lương thưởng và phúc lợi của CB-CNV với hiệu quả công việc, khiến CB-CNV ngày càng gắn bó với công ty, phát huy tối đa năng lực của mình cho công ty.
- Đội ngũ cán bộ quản lý của công ty bao gồm hai thế hệ bổ sung cho nhau những ưu khuyết điểm : thế hệ trẻ năng động, có tư duy đột phá và thế hệ lớn tuổi có một quá trình gắn bó lâu dài với công ty, nhiều kinh nghiệm.

c. Những thách thức đối với Công ty

- Công ty chịu sự cạnh tranh rất lớn từ các công ty khác trong ngành, nhất là từ những công ty đa quốc gia chiếm thị phần áp đảo trên thị trường.
- Thói quen tiêu dùng của người Việt Nam luôn chọn hàng ngoại đã khiến cho việc thay đổi nhận thức trở nên khó khăn. Thêm vào đó, khả năng tài chính hạn hẹp đã khiến cho

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

đơn vị khó theo kịp với các chương trình quảng cáo, khuyến mại, khuếch trương thương hiệu rầm rộ của các công ty đa quốc gia trên thị trường Việt Nam.

- Việc Việt Nam gia nhập vào WTO và phải thực hiện các cam kết về tự do thương mại sau 05 năm tính từ thời điểm gia nhập sẽ là một cơ hội để các đối thủ nước ngoài xâm nhập thị trường trong nước, tạo áp lực trực tiếp cạnh tranh trên sân nhà của các doanh nghiệp nội địa. Tuy nhiên, hiện nay Lixco đã xuất khẩu sản phẩm đi hầu hết các quốc gia Đông Nam Á, và một số quốc gia khác ở Châu Á như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, đồng thời giá bán của Lixco tại các thị trường này đều tương đối cạnh tranh hơn các sản phẩm của các công ty lớn từ Malaysia, Thái Lan... nên đây sẽ trở thành điểm thuận lợi giúp Công ty đứng vững khi các cam kết tự do thương mại bắt đầu có hiệu lực.
- Tác động tiêu cực của khủng hoảng tài chính thế giới đến tất cả các quốc gia trong đó có các nước bạn hàng truyền thống của Lixco có thể khiến cho việc tiêu thụ gặp nhiều khó khăn, đòi hỏi đơn vị phải nỗ lực tiếp cận và thâm nhập các thị trường mới, giữ vững các thị trường hiện tại để đảm bảo việc phát triển ổn định và bền vững.

4.8 Triển vọng phát triển của ngành

Với một thị trường tiêu thụ rộng lớn dân số gần 86 triệu người, thu nhập bình quân vào khoảng 1.000 USD/người, đây vẫn là một thị trường còn nhiều tiềm năng.

Theo thống kê từ Tổng công ty hóa chất Việt Nam, sản lượng sản xuất và gia công sản phẩm bình quân của các công ty trong tổng công ty luôn tăng mỗi năm ở mức hơn 10%. Năm 2008, tốc độ tăng trưởng đạt ở mức 11,5%. Mức tăng này trong năm 2009 dự báo sẽ thấp hơn nhưng sẽ hồi phục dần vào năm 2010 khi các nền kinh tế nói chung và Việt Nam nói riêng dần hồi phục sau khủng hoảng.

Sản lượng các công ty thuộc Tổng CTy HCVN (tấn)	2004	2005	2006	2007	2008	Dự kiến 2009
Chất tẩy rửa	172.500	208.400	241.500	273.000	304.400	306.000
Tốc độ tăng trưởng	9,7%	20,8%	15,9%	13,0%	11,5%	5,2%
Sản lượng của LIXCO	61.400	75.400	96.400	111.000	109.000	118.000
Tỷ trọng sản lượng của Lixco trong Tổng công ty	35%	36%	40%	40%	36%	39%

(Nguồn: Thống kê của Tổng công ty hóa chất Việt Nam và Lixco)

Hiện nay, các đơn vị trong Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam đều chủ trương phải nắm giữ thị phần trong nước, chú trọng phát triển những sản phẩm mang nhãn hiệu riêng, có những chiến lược riêng để phát triển, từng bước tạo vị thế, tìm những phân khúc thị trường phù hợp cho sản phẩm của công ty, đồng thời hợp tác gia công cho các đối tác là các công ty sản xuất hàng tiêu

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

dùng đa quốc gia, các công ty bán lẻ, và cao hơn hết là tập trung đẩy mạnh xuất khẩu ra nước ngoài. Và Lixco chính là một điển hình tiên phong đối với công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, củng cố vị thế là đơn vị sản xuất chất tẩy rửa hàng đầu trong nước, bên cạnh việc khuếch trương thị phần ra thị trường các nước lân cận.

Ngoài ra, đây là ngành mà sản phẩm có tuổi thọ khá ngắn, do thị hiếu của người tiêu dùng thay đổi liên tục, đòi hỏi sản phẩm đa tính năng, an toàn về sức khỏe, mẫu mã và mùi thơm đều phải luôn cập nhật để thu hút được người tiêu dùng. Chính vì thế, đây sẽ là một cơ hội để Lixco cùng các đơn vị trong ngành tập trung phát triển các sản phẩm gia dụng khác nhau, cập nhật tính năng, luôn làm mới hình ảnh sản phẩm để giữ chân và phát triển khác hàng mới.

4.9 Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới.

Theo đánh giá của Economist Intelligence Unit, Việt Nam vẫn giữ được các ưu điểm so với các quốc gia khác là sự ổn định về chính trị và xã hội dưới sự lãnh đạo nhất quán của Đảng trong giai đoạn từ năm 2009 đến 2013. Bên cạnh đó, với lượng dân số lớn, trẻ, thu nhập bình quân đầu người được cải thiện đáng kể trong thời gian qua, sẽ là những nhân tố quan trọng để tạo dựng niềm tin cho doanh nghiệp và cho người tiêu dùng Việt Nam, giúp cho môi trường kinh tế - xã hội được cân bằng và bình ổn.

Định hướng phát triển ngành hóa chất của Chính phủ Việt Nam luôn xác định tập trung xây dựng ngành công nghiệp hoá chất, trong đó có cả hóa chất tiêu dùng đáp ứng nhu cầu trong nước, hội nhập kinh tế khu vực và thế giới. Đối với các sản phẩm chất tẩy rửa: đáp ứng toàn bộ nhu cầu về sản lượng bột giặt, kem giặt, xà phòng thơm, nước cọ rửa,... cho thị trường trong nước. Đa dạng hoá các loại sản phẩm phù hợp với yêu cầu của người tiêu dùng và thị trường. Sản phẩm sản xuất đạt tiêu chuẩn quốc tế, có khả năng cạnh tranh cao. Theo quy hoạch ngành, công tác phát triển được chia thành 02 giai đoạn:

- Giai đoạn đến hết năm 2010: đáp ứng đủ toàn bộ nhu cầu về bột giặt, kem giặt, xà phòng thơm, nước cọ rửa cho thị trường trong nước. Đầu tư một nhà máy LAB công suất 30.000 tấn/năm cung cấp cho các cơ sở sản xuất LAS. Nghiên cứu đầu tư một hoặc hai nhà máy sản xuất hoá mỹ phẩm cao cấp.
- Giai đoạn từ 2011 - 2020: trên cơ sở phát triển của công nghiệp hoá dầu, nghiên cứu sản xuất một số chủng loại chất hoạt động bề mặt khác.

(Nguồn: Quyết định số 343/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ ngày 26/12/2005)

Căn cứ vào định hướng này, đơn vị luôn tập trung vào việc xây dựng một cơ sở sản xuất hiện đại, đầu tư vào công nghệ tiên tiến thông dụng nhất trên thế giới, đáp ứng được nhu cầu cả về sản lượng lẫn chất lượng không chỉ ở thị trường nội địa mà cả cho xuất khẩu. Với 02 dây chuyền máy móc hiện đại nhập về từ Nhật Bản, bên cạnh việc đầu tư nhà máy mới ở Bình

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Dương tăng công suất nhà máy dự kiến lên gấp 02 lần hiện nay, dự kiến công suất chất tẩy rửa lỏng tại phía Nam sẽ tăng gấp 02 lần hiện nay (công suất hiện tại: 30.000 tấn/năm) đã cho thấy hướng đi đúng đắn của ban lãnh đạo và tập thể nhân sự của Doanh nghiệp.

Ngoài ra, nhận thấy việc thị phần có nguy cơ bị thu hẹp từ các công ty đa quốc gia, Lixco đã liên tục không ngừng làm mới mình bằng cách nghiên cứu các sản phẩm mới, với chất lượng, và những hương liệu không thua gì các công ty này. Bên cạnh một lợi thế khác là giá bán sản phẩm luôn ở mức cạnh tranh, đồng thời tập trung vào một số phân khúc thị trường nhất định bước đầu đã cho thấy đây là chiến lược phát triển đúng đắn với thị phần nội địa đang được giữ vững.

Cuối cùng, việc chuyển hướng đa dạng hóa thị trường sang các nước lân cận như Campuchia, Thái Lan, Singapore, hay xa hơn là các quốc gia châu Phi hoặc thậm chí là các thị trường khó tính như Nhật, Hàn Quốc thông qua các hợp đồng xuất khẩu sản phẩm, bước đầu đã phát huy hiệu quả. Sản lượng tiêu thụ hiện nay đã được đẩy mạnh ở mức 30%, với việc đẩy mạnh cả thị trường tiêu thụ trong nước, thị trường xuất khẩu và cả gia công đã cho thấy sự năng động của Công ty trong việc mở rộng thị trường tiêu thụ ra nước ngoài và giảm thiểu rủi ro nếu chỉ tập trung vào thị trường nội địa.

4.10 Cơ cấu lao động và chính sách đối với người lao động tại Công ty:

a. Số lượng và cơ cấu lao động:

Tính đến thời điểm 30/09/2009, tổng số lao động của Công ty là 770 người. Cơ cấu lao động của Công ty phân theo từng chỉ tiêu được thể hiện trong bảng sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số người	Tỷ lệ
1	Theo trình độ người lao động	770	
	– Đại học và trên đại học	79	10%
	– Cao đẳng	30	4%
	– Trung cấp và công nhân kỹ thuật	109	14%
	– Phổ thông trung học	552	72%
2	Theo loại hợp đồng lao động	770	
	– HĐLĐ không xác định thời gian	523	68%
	– HĐLĐ có thời hạn (1 – 3 năm)	208	27%
	– HĐLĐ thời vụ	39	5%

(Nguồn: Lixco)

b. Chính sách đối với người lao động

Chế độ làm việc

Công ty tổ chức làm việc ca hành chính 8h/ngày từ thứ 2 đến thứ 7. Ca sản xuất làm việc theo chế độ làm 12 tiếng nghỉ 24 tiếng, bình quân thời gian làm việc là 48 giờ/tuần. Nếu Công ty có

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

yêu cầu người lao động làm thêm giờ thì người lao động sẽ được bố trí nghỉ bù hoặc thanh toán tiền lương và phụ cấp theo quy định của Nhà nước.

Nghỉ phép, nghỉ ốm, nghỉ thai sản, lễ, tết

Nhân viên được nghỉ lễ và tết 9 ngày theo quy định của Bộ luật lao động và được hưởng nguyên lương. Những người lao động làm việc từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 hoặc 14 ngày mỗi năm theo qui định của nhà nước. Người lao động có thể nghỉ phép 01 lần trong năm hoặc trải đều các tháng trong năm. Thời gian nghỉ phép năm được kéo dài đến hết quý 1 năm sau.

Công ty thực hiện đúng các quy định về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế và các quy định hiện hành khác của Nhà nước về nghỉ ốm. Thời gian nghỉ thai sản là 04 tháng hoặc 05 tháng theo quy định và được hưởng trợ cấp Bảo hiểm xã hội đầy đủ. Người lao động nghỉ làm việc do ốm đau hoặc do thai sản được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội theo luật định.

Điều kiện làm việc

Hiện Công ty có 02 trụ sở ở Thủ Đức – Tp. Hồ Chí Minh, và Hà Nội. Văn phòng làm việc rộng, kang trang, môi trường làm việc thoáng mát, được kiểm tra hàng năm. Nhân viên được cung cấp thiết bị hoặc dụng cụ theo công việc, trang bị đồng phục làm việc.

Công ty rất chú trọng đến việc bảo đảm an toàn trong lao động sản xuất, Công ty luôn trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động. Đề ra Nội quy an toàn lao động và bảo vệ môi trường, thường xuyên kiểm tra hàng tháng sự tuân thủ các qui định để thực hiện chủ trương sản xuất an toàn, sạch và xanh.

Công ty cam kết xây dựng cho tất cả CBCNV môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện để CBCNV phát huy hết khả năng và sức sáng tạo của mình.

Chế độ lương, thưởng, phúc lợi, bảo hiểm

Công ty thực hiện việc chi trả lương theo quy định của Luật lao động và thang bảng lương của Công ty.

Nhằm khuyến khích động viên CBCNV trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp vào kết quả chung, Công ty có chính sách thưởng thiết thực, phúc lợi đảm bảo đầy đủ. Ngoài tiền lương, CBCNV trong Công ty được thưởng thêm tháng lương thứ 13 và được trích khen thưởng từ quỹ lương của Công ty theo năng suất mà người lao động đã đóng góp vào việc hoàn thành kế hoạch năm.

Công ty tham gia đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế cho tất cả CBCNV theo quy định của Nhà Nước. Nhân viên Công ty khi gặp khó khăn đột xuất, ma chay, hiếu hỉ hay đau ốm, thành hôn ... đều được Công đoàn quan tâm thăm hỏi và giúp đỡ.

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Chính sách đào tạo

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút nhân sự có năng lực vào làm việc tại Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng kinh doanh. Công ty có hệ thống quy chế về tuyển dụng đào tạo rõ ràng. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đề ra những tiêu chuẩn riêng. Song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng yêu cầu cơ bản như: trình độ chuyên môn, tốt nghiệp đúng chuyên ngành, khả năng thích ứng công việc, năng động, nhiệt tình, ham học hỏi, có tính sáng tạo. Đối với các vị trí quan trọng, các yêu cầu tuyển dụng khá khắt khe, với các tiêu chuẩn bắt buộc về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích, quản lý và trình độ ngoại ngữ, tin học ... Ngoài lực lượng sẵn có tại đơn vị, Công ty cũng chú trọng bổ sung nguồn nhân lực có chất lượng cao để ngày càng phát triển bộ máy nhân sự đáp ứng kịp thời đòi hỏi của quá trình cạnh tranh và phát triển.

Chính sách thu hút nhân tài: Công ty có chính sách lương, thưởng xứng đáng với cống hiến chất xám, đặc biệt đối với các nhân viên giỏi và có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan, một mặt để giữ chân nhân viên lâu dài, mặt khác để thu hút lao động có năng lực từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc cho Công ty.

Đào tạo: Công ty coi con người là tài sản quý giá nhất của doanh nghiệp và để phát huy hiệu quả nguồn vốn quý này, Công ty kết hợp chặt chẽ vấn đề đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ và tạo cơ hội phát triển cho nhân viên, luôn tạo điều kiện cho người lao động tham gia các khóa huấn luyện nội bộ và bên ngoài nhằm đáp ứng yêu cầu công việc hiện tại cũng như trong tương lai của Công ty.

4.11 Chính sách cổ tức

Căn cứ theo Điều lệ của Công ty, tỷ lệ cổ tức hàng năm do Hội đồng quản trị đề xuất và được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên những cơ sở như sau :

- Công ty chỉ trả cổ tức khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.
- Nếu Công ty có dự án sinh lời thì theo đề nghị của HĐQT và sự chấp thuận của ĐHĐCĐ thì toàn bộ hay một phần cổ tức dự định chia sẽ được giữ lại để tái đầu tư.
- Cổ đông được chia cổ tức theo tỷ lệ góp vốn.
- Tùy theo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị có thể tạm ứng cổ tức cho các cổ đông.

Tình hình phân chia cổ tức qua các năm:

- Phân phối lợi nhuận năm 2006: 20% cổ tức bằng tiền mặt tương đương 2.000 đ/CP.
- Phân phối lợi nhuận năm 2007: 20% cổ tức bằng cổ phiếu tương đương 2.000 đ/CP.

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Phát hành cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 80%..

- Phân phối lợi nhuận năm 2008: 15% tiền mặt và 5% bằng cổ phiếu.
Phát hành cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 20%.
- Phân phối lợi nhuận năm 2009: chưa thực hiện tạm ứng cổ tức.

(Nguồn: Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2007, Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2008, Nghị quyết đại hội cổ đông năm 2009)

4.12 Tình hình tài chính

a. Các chỉ tiêu cơ bản

Công ty áp dụng chế độ kế toán Việt Nam và Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam để lập các báo cáo tài chính. Niên độ kế toán bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

a1. Tài sản cố định

Trích khấu hao TSCĐ: Chi phí khấu hao tài sản cố định của Công ty được trích phù hợp với quy định của Bộ Tài chính. Cụ thể như sau:

Khấu hao TSCĐ hữu hình được tính theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá tài sản cố định theo thời gian hữu dụng ước tính. Năm 2003, thời gian hữu dụng ước tính theo Quyết định số 166/1999/QĐ/BTC ngày 30 tháng 12 năm 1999 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Từ năm 2004, thời gian hữu dụng ước tính theo Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ngày 12 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Thời gian khấu hao của các nhóm TSCĐ như sau:

Nhóm TSCĐ	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	25
Máy móc thiết bị	05
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05
Quyền sử dụng đất	50

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán 2007, 2008)

a2. Mức lương bình quân của nhân viên Lixco

Thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động trong Công ty năm 2008 là 3.500.000 đồng/người/tháng và 6 tháng đầu 2009 là 5.000.000 đồng/người/tháng.

a3. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty thực hiện tốt các khoản nợ đến hạn. Căn cứ vào các báo cáo kiểm toán năm 2007 - 2008, Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ.

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

a4. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế xuất nhập khẩu, thuế thu nhập cá nhân (TNCN) và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo đúng quy định hiện hành. Số dư các khoản phải nộp ngân sách tại ngày 31/12/2007, 31/12/2008 và 30/09/2009 như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2007	31/12/2008	30/09/2009
Thuế GTGT	1.447.101	471.262	619.950
Thuế xuất, nhập khẩu	257.606	616.064	315.122
Thuế TNDN	2.147.516	3.063.827	7.663.668
Các loại thuế khác (thuế TNCN)	170.591	177.007	13.659
Tổng cộng	4.022.814	4.328.160	8.612.399

(Nguồn: Báo cáo đã kiểm toán 2007, 2008 và Báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2009 của Lixco)

a5. Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp là công ty cổ phần và theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Số dư các quỹ tại ngày 31/12/2007, 31/12/2008 và 30/09/2009 như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2007	31/12/2008	30/09/2009
Quỹ dự phòng tài chính	2.454.154	3.743.170	3.743.170
Quỹ đầu tư phát triển	18.832.962	14.930.891	14.930.891
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.568.839	2.048.447	908.362
Lợi nhuận chưa phân phối	10.825.207	10.915.294	89.972.069
TỔNG CỘNG	33.681.162	31.637.802	109.554.492

(Nguồn: Báo cáo đã kiểm toán 2007, 2008 và Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2009 của Lixco)

a6. Tổng dư nợ vay

Dư nợ vay được duy trì ở mức thấp. Khoản vay đến thời điểm 30/09/2009 liên quan đến khoản trả tiền mua vật tư đến hạn thanh toán.

Đơn vị tính: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2007	31/12/2008	30/09/2009
Vay và nợ ngắn hạn	2.004.400	2.013.500	1.812.600
Vay dài hạn	-	-	-
TỔNG CỘNG	2.004.400	2.013.500	1.812.600

(Nguồn: Báo cáo đã kiểm toán 2007, 2008 và Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2009 của Lixco)

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

a7. Tình hình công nợ hiện nay

Các khoản phải thu

Đơn vị tính: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2007	31/12/2008	30/09/2009
Phải thu khách hàng	22.561.133	25.321.170	53.753.062
Trả trước người bán	13.524.452	34.792.764	45.669.126
Các khoản phải thu khác	2.207.854	(*) 1.147.060	701.906
Dự phòng nợ phải thu khó đòi	(629.000)	-	-
Nợ quá hạn	-	-	-
TỔNG CỘNG	37.664.439	61.260.994	100.124.094

(Nguồn: Báo cáo đã kiểm toán 2007, 2008 và Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2009 của Lixco)

(*) Khoản phải thu khác bao gồm: Thuế nhập khẩu hàng xuất khẩu trong hạn 275 ngày 722.262.858 đồng, và phải thu khác 424.797.301 đồng

Các khoản phải trả

Đơn vị tính: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2007	31/12/2008	30/09/2009
Phải trả người bán	41.269.581	47.312.714	48.580.405
Người mua trả tiền trước	5.112.575	8.385.534	502.930
Thuế và các khoản phải nộp NN	4.022.814	4.328.160	8.612.399
Phải trả người lao động	13.304.052	9.322.901	15.184.719
Các khoản phải trả khác	7.986.515	636.216	1.282.163
Nợ quá hạn	-	-	-
TỔNG CỘNG	71.695.537	69.985.525	74.162.616

(Nguồn: Báo cáo đã kiểm toán 2007, 2008 và Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2009 của Lixco)

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2007	Năm 2008	Lũy kế Quý III 2009
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	Lần			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn TSNH/ Nợ ngắn hạn		1,65	2,19	3,09
	Hệ số thanh toán nhanh TSNH - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn		0,95	1,14	2,35
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	54,2%	43,4%	32,2%
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,21	0,78	0,48
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động	Lần			
	Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán		9,12	8,13	6,85

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2007	Năm 2008	Lũy kế Quý III 2009
	Hàng tồn kho bình quân				
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản		3,44	3,54	2,49
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	%			
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		3,0%	4,6%	12,4%
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		23,2%	29,4%	45,8%
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		10,4%	16,3%	30,9%
	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần		4,2%	6,3%	16,6%

(Nguồn: Báo cáo đã kiểm toán 2007, 2008 và Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2009 của Lixco)

Nhận xét về tình hình tài chính của Công ty thông qua một số chỉ tiêu tài chính ở trên:

Khả năng thanh toán: Nhìn chung khả năng thanh toán của Công ty được đánh giá là tốt, chỉ số khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty có xu hướng cải thiện tốt theo thời gian đặc biệt là năm 2008 và 9 tháng đầu năm 2009, và luôn duy trì tại hoặc trên mức cao (hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2008 và 9 tháng đầu năm 2009 lần lượt là 2,19 và 3,09). Năm 2008, chỉ số thanh toán nhanh tăng gần gấp 1,2 lần năm 2007 là do trong năm 2008, tài sản ngắn hạn tăng 30% chủ yếu là từ các khoản tiền và tương đương tiền cũng như khoản ứng trước nhà cung cấp.

Cơ cấu vốn: Công ty có một cơ cấu vốn vững chắc do các hoạt động của Công ty được tài trợ chủ yếu từ nguồn vốn chủ sở hữu. Trong những năm gần đây, do hoạt động kinh doanh tiến triển khả quan, phần lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh ngày một tăng trưởng đã góp phần nâng giảm tỷ lệ nợ từ 54,2% xuống còn 43,4% trong năm 2008.

Năng lực hoạt động: Hệ số vòng quay tài sản được duy trì ở mức ổn định 3,44 (2007) và 3,54 (2008). Trong khi đó, hệ số vòng quay hàng tồn kho giảm nhẹ còn 8,13 (2008) là do đơn vị tăng lượng tồn kho đáp ứng nhu cầu thị trường vào thời điểm cuối năm 2008.

Khả năng sinh lời: Nhìn chung, các chỉ số đều được cải thiện hơn nhiều trong năm 2008. Tỷ lệ sinh lời trên tổng tài sản và trên vốn chủ sở hữu đều gia tăng rõ rệt ở mức 16,3% và 29,4%, cao hơn hẳn so với năm 2007. Điều này cho thấy hoạt động của doanh nghiệp khả quan trong những năm qua. Thêm vào đó, kết quả 9 tháng đầu năm 2009 đánh dấu sự tiến bộ vượt bậc thông qua sự tăng trưởng về tỷ lệ lợi nhuận ròng trên doanh thu thuần lên tới mức 12,4%, cao hơn năm 2008 là 4,6%. Nguyên nhân chủ yếu là Công ty đã tăng sản lượng tiêu thụ, tiết giảm được chi phí nguyên vật liệu do tích trữ được nguyên liệu giá rẻ từ cuối năm 2008, giúp lợi nhuận 9 tháng đầu năm 2009 được cải thiện rõ rệt.

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

4.13 Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc & Kế toán trưởng và Ban kiểm soát

Các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2007 – 2012 gồm: 5 người

Stt	Họ tên	Chức danh
1	Lâm Văn Kiệt	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
2	Nguyễn Thị Phương Liên	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Kế toán trưởng
3	Võ Thành Danh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
4	Lê Thị Liên	Thành viên HĐQT
5	Đoàn Thị Tám	Thành viên HĐQT

Ông Lâm Văn Kiệt – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám Đốc

Họ và tên: Lâm Văn Kiệt
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 18/07/1956
Nơi sinh: Châu Đốc – tỉnh An Giang
CMND: 020127657, ngày cấp 01/02/2007, nơi cấp: Công An TP.HCM
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: An Giang
Địa chỉ thường trú: 377/86 Lê Đại Hành – P. 11 – Q. 11 – TP. HCM
Số ĐT liên lạc: 08.38969773
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Tự động hóa Công nghiệp

Quá trình công tác

- + Từ 1974 – 1975 Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Phú Thọ
- + Từ 1975 – 1979 Sinh viên Trường Đại học Bách Khoa TP. HCM
- + Từ 1979 - 1980 Nhân viên Kỹ thuật NM QD Bột giặt Linh Xuân
- + Từ 1980 - 1981 Đốc công PX Cơ điện NMQD Bột giặt Linh Xuân
- + Từ 1981 - 1986 Nhân viên Kỹ thuật NM QD Bột giặt Linh Xuân
- + Từ 1986 - 2000 Trợ lý Giám đốc về Kỹ thuật NMQD Bột giặt Linh Xuân + Công ty Bột giặt LIX

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

+ Từ 2000 - 2001	Phó Giám đốc Công ty Bột giặt LIX
+ Từ 2001 - 2002	Quyền Giám đốc Công ty Bột giặt LIX
+ Từ 2003 – 2009	Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Bột giặt LIX
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	không
Số CP nắm giữ (thời điểm - 28/10/2009)	3.015.000 cổ phần; chiếm 33,50 % vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu : Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước	2.790.000 cổ phần; đại diện Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam; chiếm 31% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu :	225.000 cổ phần; chiếm 2,50 % vốn điều lệ
Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 06 tháng tiếp theo.	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không	
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

Bà Nguyễn Thị Phương Liên – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng

Họ và tên	Nguyễn Thị Phương Liên
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	24/08/1954
Nơi sinh:	Bắc Ninh
CMND:	020171624, ngày cấp 31/08/2001, nơi cấp: Công An TP.HCM
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Bắc Ninh

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Địa chỉ thường trú: 175 Thích Quảng Đức Phường 4 Quận Phú Nhuận

Số ĐT liên lạc: 0903302483

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế khoa Tài chính Kế toán

Quá trình công tác

+ *Từ 1975 – 1980* Nhân viên kế toán Nhà máy QDBột giặt VISO

+ *Từ 1980 – 1987* Phụ trách Kế toán NM QD Bột giặt Linh Xuân

+ *Từ 1987 - 1993* Kế toán trưởng NM QD Bột giặt Linh Xuân

+ *Từ 1993 đến T 9/2003* Kế toán trưởng Công ty Bột giặt LIX

+ *Từ T10/2003 – T 2/2005* Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Bột giặt LIX

+ *Từ T3/2005 đến nay:* Kế toán trưởng Công ty CP Bột giặt LIX

Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty CP Bột giặt LIX

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Số CP nắm giữ (thời điểm - 28/10/2009) 72.175 cổ phần, chiếm 0,80 % vốn điều lệ

+ *Đại diện sở hữu:* không

+ *Cá nhân sở hữu :* 72.175 cổ phần, chiếm 0,80 % vốn điều lệ

Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 06 tháng tiếp theo.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:

Stt	Mối quan hệ	Họ và tên	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Chiếm % vốn điều lệ
1.	Em ruột	Nguyễn Tiến Lộc	10.000 cổ phần	0,11%

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Ông Võ Thành Danh – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó tổng giám đốc

<i>Họ và tên:</i>	Võ Thành Danh
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	05/05/1956
<i>Nơi sinh:</i>	Bến Tre
<i>CMND:</i>	022065889, ngày cấp 28/11/2008, nơi cấp: Công An TP.HCM
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Quê quán:</i>	Bến Tre
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	33 Quang Trung – P. Hiệp Phú – Q.9 – TP. HCM
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0903324050
<i>Trình độ văn hóa:</i>	12/12
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Kỹ sư Điện Công nghiệp
<i>Quá trình công tác</i>	
+ Từ 1978 – 1988	Thanh niên Xung phong TP. HCM
+ Từ 1988 – 1989	Kỹ sư điện Công ty Bột giặt Miền Nam
+ Từ 1989 - 1997	Phó Quản đốc Phân xưởng Sản xuất Công ty Bột giặt LIX
+ Từ 1997 đến T 3/2002	Quản đốc Phân xưởng Sản xuất Công ty Bột giặt LIX
+ Từ T 4/2002 – T 9/2003	Phó Giám đốc Công ty Bột giặt LIX
+ Từ T10/2003 đến nay:	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Bột giặt LIX
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:</i>	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Bột giặt LIX
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	không
<i>Số CP nắm giữ (thời điểm 28/10/2009):</i>	100.000 cổ phần; chiếm 1,11 % vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước	Không
+ Cá nhân sở hữu :	100.000 cổ phần; chiếm 1,11 % vốn điều lệ
<i>Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 06 tháng tiếp theo.</i>	

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:

Stt	Mối quan hệ	Họ và tên	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Chiếm % vốn điều lệ
1.	Vợ	Lưu Kim Huệ	62.300 cổ phần	0,69%

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Bà Lê Thị Liên – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: Lê Thị Liên

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 02/08/1956

Nơi sinh: Hưng Yên

CMND: 023775701, ngày cấp 30/09/1999, nơi cấp: Công An TP.HCM

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hưng Yên

Địa chỉ thường trú: 59/46 đường số 9, KP4, P. Linh Chiểu, Q. Thủ Đức, TP. HCM

Số ĐT liên lạc: 0903018369

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế khoa Tài chính Kế toán

Quá trình công tác

+ Từ 1978 - 1984 Nhân viên Kế toán Nông trường Long Hải - tỉnh Long An

+ Từ 1984 – 1989 Nhân viên Kế toán Công ty Bột giặt Miền Nam

+ Từ 1989 - 1995 Thống kê Công ty Bột giặt LIX

+ Từ 1996 - 2001 Phó phòng Kinh doanh XNK Công ty Bột giặt LIX

+ Từ 2002 – T9/2003 Trưởng phòng Tiêu thụ Công ty Bột giặt LIX

+ Từ T 10/2003 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Tiêu thụ Công ty Cổ phần Bột giặt LIX

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:</i>	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Tiêu thụ Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Không
<i>Số CP nắm giữ (thời điểm 28/10/2009):</i>	972.000 cổ phần; chiếm 10,8% vốn điều lệ
<i>+ Đại diện sở hữu :</i>	900.000; đại diện Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam, chiếm 10% vốn điều lệ
<i>+ Cá nhân sở hữu :</i>	72.000 cổ phần; chiếm 0,8% vốn điều lệ
<i>Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 06 tháng tiếp theo.</i>	
<i>Hành vi vi phạm pháp luật:</i>	Không
<i>Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:</i>	Không
<i>Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không</i>	
<i>Những khoản nợ đối với Công ty:</i>	Không
<i>Lợi ích liên quan đối với Công ty:</i>	Không

Bà Đoàn Thị Tám – Thành viên Hội đồng quản trị

<i>Họ và tên:</i>	Đoàn Thị Tám
<i>Giới tính:</i>	Nữ
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	15 tháng 07 năm 1962
<i>Nơi sinh:</i>	Tiền Giang
<i>CMND:</i>	023180520, ngày cấp 15/07/2008, nơi cấp: Công An TP .Hồ Chí Minh.
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Quê quán:</i>	Xã Long Hưng – Huyện Châu Thành – Tỉnh Tiền Giang
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	80 Quốc Lộ 1K – KP 3 – Phường Linh Xuân – Quận Thủ Đức – Thành Phố Hồ Chí Minh.

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0903929082
<i>Trình độ văn hóa:</i>	12/12
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Cử nhân Tài chính Ngân hàng – Khoa Kế toán – Trường Đại học Ngân hàng.
Quá trình công tác	
<i>Từ 11/1985 – 02/1986</i>	Kế toán Ngân hàng Huyện Châu Thành – Tỉnh Tiền Giang
<i>Từ 03/1986 – 11/1986</i>	Kế toán Ngân hàng Huyện Cai Lậy – Tỉnh Tiền Giang
<i>Từ 12/1986 – 07/1988</i>	Kế toán trưởng Ngân hàng Huyện Cai Lậy – Tỉnh Tiền Giang
<i>Từ 08/1988 – 02/1989</i>	Kế toán Công ty Bột giặt Miền Nam.
<i>Từ 03/1989 – 05/1997</i>	Thống kê Phòng KDXNK Công ty Bột giặt Lix
<i>Từ 06/1997 – 01/2002</i>	Phó Phòng KDXNK Công ty Bột giặt Lix
<i>Từ 02/2002 – 09/2003</i>	Trưởng phòng Vật tư Công ty Bột giặt Lix
<i>Từ 10/2003 – 08/2009</i>	Thành Viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Vật tư Công ty Cổ phần Bột giặt Lix
<i>Từ 08/2009 → nay</i>	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Kế toán Công ty Cổ phần Bột giặt Lix
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:</i>	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Kế toán Công ty Cổ phần Bột giặt Lix
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Không
<i>Số CP nắm giữ (thời điểm 28/10/2009):</i>	974.800 cổ phần, chiếm 10,83 % vốn điều lệ
<i>+ Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước</i>	900.000 cổ phần; đại diện Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam; chiếm 10 % vốn điều lệ
<i>+ Cá nhân sở hữu :</i>	74.800 cổ phần, chiếm 0,83% vốn điều lệ
<i>Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 06 tháng tiếp theo.</i>	
<i>Hành vi vi phạm pháp luật:</i>	Không
<i>Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:</i>	Không
<i>Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:</i>	Không
<i>Những khoản nợ đối với Công ty:</i>	Không
<i>Lợi ích liên quan đối với Công ty:</i>	Không

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng

Các thành viên Ban Tổng Giám Đốc của Công ty hiện nay gồm: 4 người

Stt	Họ tên	Chức danh
1	Ông Lâm Văn Kiệt	Tổng Giám Đốc kiêm Chủ tịch hội đồng quản trị
2	Ông Võ Thành Danh	Phó Tổng giám đốc kiêm thành viên Hội đồng quản trị
3	Ông Nguyễn Phước Hùng	Phó tổng giám đốc
4	Bà Nguyễn Thị Phương Liên	Kế Toán trưởng

Ông Lâm Văn Kiệt – Tổng Giám Đốc

(Xem chi tiết phần Thành viên Hội đồng Quản trị)

Ông Võ Thành Danh – Phó Tổng Giám Đốc

(Xem chi tiết phần Thành viên Hội đồng Quản trị)

Ông Nguyễn Phước Hùng – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Nguyễn Phước Hùng
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 23/02/1955
Nơi sinh: Xã An Phú – tỉnh Gia Định
CMND: 020420738, ngày cấp 02/10/2006, nơi cấp: Công An TP.HCM
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Bình Chánh
Địa chỉ thường trú: C3/5 ấp 3 xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, TP.HCM
Số ĐT liên lạc: 0903328620
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí
Quá trình công tác
+ Từ 1979 – 1980 Nhân viên Kỹ thuật NMQD Bộ phận Linh Xuân
+ Từ 1980 - 1982 Đốc công PX Cơ khí NMQD Bộ phận Linh Xuân

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

+ Từ 1982 - 1986 Nhân viên Phòng Kỹ thuật NMQD Bột giặt Linh Xuân
 + Từ 1986 - 2001 Quản đốc PX Cơ điện NM QD Bột giặt Linh Xuân + Công ty Bột giặt LIX)

+ Từ 2002 đến nay Phó Giám đốc Công ty Bột giặt LIX

Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Phó Tổng Giám đốc Công ty Bột giặt LIX

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số CP nắm giữ (thời điểm 28/10/2009): 41.000 cổ phần; chiếm 0,46 % vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu : Không

+ Cá nhân sở hữu : 41.000 cổ phần; chiếm 0,46 % vốn điều lệ

Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 06 tháng tiếp theo.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:

Stt	Mối quan hệ	Họ và tên	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Chiếm % vốn điều lệ
1.	Vợ	Văn Tiểu Ngọc	40.000 cổ phần	0,44 %

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Bà Nguyễn Thị Phương Liên – Kế toán trưởng

(Xem chi tiết tại phần Thành viên Hội đồng quản trị)

Ban kiểm soát:

Các thành viên Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay gồm: 3 người

Stt	Họ tên	Chức danh
1	Đào Quang Toàn	Trưởng Ban Kiểm Soát
2	Nguyễn Ngọc Quang	Thành viên Ban kiểm Soát
3	Huỳnh Thị Diễm Lệ	Thành viên Ban kiểm Soát

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Ông Đào Quang Toàn – Trưởng Ban Kiểm Soát

<i>Họ và tên:</i>	Đào Quang Toàn
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	20 tháng 8 năm 1952
<i>Nơi sinh:</i>	Xã Văn Tiến, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái (nay là Thành phố Yên Bái)
<i>CMND:</i>	010049649, ngày cấp 27/3/2006, nơi cấp: Công An TP Hà Nội
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Quê quán:</i>	Bắc Lãm, Thanh Oai , Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội)
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Nhà 142/285 Đội Cấn , Ba Đình, T.P Hà Nội
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	04.38253.037
<i>Trình độ văn hóa:</i>	10/10
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Cử nhân kinh tế khoa Kinh tế Kế hoạch
Quá trình công tác	
+ Năm 1976	Tốt nghiệp Đại học kinh tế kế hoạch
+ Từ 1976 – 1981:	Công tác t ại Ủy ban Vật giá Nhà nước
+ Từ 1981 – 1990	Công tác tại Tổng cục Hóa chất
+ Từ 1990 – 1995	Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Phân bón và Hóa chất cơ bản
+ Từ 1995 -2006	Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Hóa chất Việt Nam
+ Từ 2006 đến nay	Phó Ban Kế hoạch Kinh doanh Tổng công ty Hóa chất Việt Nam
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:</i>	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Bột giặt Lix.
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Phó Ban Kế hoạch Kinh doanh Tổng công ty Hóa chất Việt Nam
<i>Số CP nắm giữ (thời điểm 28/10/2009):</i>	5.250 cổ phần, chiếm 0,06 % vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu :	Không
+ Cá nhân sở hữu :	5.250 cổ phần, chiếm 0,06 % vốn điều lệ

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 06 tháng tiếp theo.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Ông Nguyễn Ngọc Quang – Thành viên Ban kiểm Soát

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Quang

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 15 / 05 / 1958

Nơi sinh: Thủ Đức

CMND: 021779499, ngày cấp 06 / 06 / 2008, nơi cấp: Công an Thành phố Hồ Chí Minh

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Thủ Đức - Thành Phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ thường trú: Số 68 KP 2 – Bình Phú – Tam Phú – Quận Thủ Đức –TPHCM

Số ĐT liên lạc: 08.37245152

Trình độ văn hóa: 12 / 12

Trình độ chuyên môn: Quản lý Sản xuất

Quá trình công tác

+ *Từ 1976 đến 04/1981* Đi Nghĩa vụ Quân sự

+ *Từ 06/1981 đến 03/ 1983:* Nhân viên vận hành máy Sulfo Hóa Nhà máy Bột giặt Linh Xuân

+ *Từ 03/1983 đến 05/1987:* Tổ Trưởng Thao tác Phun sấy nhà máy Bột giặt Linh Xuân

+ *Từ 05/1987 đến 11/1994* Đốc công PXSX Công ty bột giặt Lix

+ *Từ 11/1994 đến 11/1998* Phó quản đốc PXSX Công ty bột giặt Lix

+ *Từ 11/1998 đến 06/2001* Phó Giám đốc Chi Nhánh Hà Nội

+ *Từ 06/2001 đến 07/2001* Phó quản đốc PXSX Công ty bột giặt Lix

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

- + Từ 07/2001 đến 02/2002 Phó phòng Tổ chức hành chính Công ty Bột giặt Lix
- + Từ 02/2002 đến 07/2002 Trưởng phòng Tổ chức hành chính Công ty Bột giặt Lix
- + Từ 07 /2002 đến nay: Quản đốc PXSX Công ty Cổ phần bột giặt Lix
- Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Thành viên Ban kiểm soát kiêm Quản đốc PXSX Công ty Cổ phần Bột giặt Lix
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
- Số CP nắm giữ (thời điểm - 28/10/2009) 15.250 cổ phần, chiếm 0,17 % vốn điều lệ
- + Đại diện sở hữu : Không
- + Cá nhân sở hữu : 15.250 cổ phần, chiếm 0,17 % vốn điều lệ
- Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 06 tháng tiếp theo.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:

Stt	Mối quan hệ	Họ và tên	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Chiếm % vốn điều lệ
1.	Vợ	Tô thị Ai	10.000 cổ phần	0,11 %

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Bà Huỳnh Thị Diễm Lệ – Thành viên Ban kiểm Soát

- Họ và tên Huỳnh Thị Diễm Lệ
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 24/01/1965
- Nơi sinh: TP. Hồ Chí Minh
- CMND: 272009360, ngày cấp 02/11/2005, nơi cấp: Công An Đồng Nai
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quận Thủ Đức – TP. HCM
- Địa chỉ thường trú: 62/70A Cách Mạng Tháng 8 – P. Quang Vinh – TP. Biên Hòa –

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

	tỉnh Đồng Nai
Số ĐT liên lạc:	0937551408
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế khoa Tài Chính Kế toán
Quá trình công tác	
+ Từ 1998 đến nay	Nhân viên kế toán NMQB Bột giặt Linh Xuân, nay là Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:	Thành viên Ban Kiểm soát, nhân viên kế toán Công ty CP Bột giặt LIX
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số CP nắm giữ (thời điểm - 28/10/2009)	5.000 cổ phần, chiếm 0,06 % vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu :	Không
+ Cá nhân sở hữu :	5.000 cổ phần, chiếm 0,06 % vốn điều lệ
Cam kết nắm giữ 100% số cổ phần đang nắm giữ trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết, 50% trong 06 tháng tiếp theo.	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không	
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

4.14 Tài sản cố định:

a. Tổng hợp tăng giảm TSCĐ hữu hình từ năm 2007 đến 30/09/2009:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Khoản mục	31/12/2007		31/12/2008		30/09/2009	
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
Nhà cửa, vật kiến trúc	23.520.206	13.163.567	23.616.806	9.588.408	23.616.806	6.888.843
Máy móc thiết bị	23.698.383	8.531.198	25.965.199	6.311.746	26.004.524	3.598.861
Phương tiện vận tải	5.231.079	1.935.485	5.340.603	1.697.715	5.524.412	1.493.212

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Khoản mục	31/12/2007		31/12/2008		30/09/2009	
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
Thiết bị dụng cụ quản lý	2.623.916	1.166.045	2.793.875	985.320	2.816.270	738.938
Tổng cộng	55.073.584	24.796.295	57.716.483	18.583.189	57.962.012	12.719.854

(Nguồn: Báo cáo đã kiểm toán 2007, 2008 và Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2009 của Lixco)

b. Chi tiết các TSCĐ có giá trị lớn: tại thời điểm 30/09/2009:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Khoản mục	30/09/2009		
		Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	23.616.806	16.727.963	6.888.843
2	Máy móc thiết bị	26.004.524	22.405.663	3.598.861
	Hệ thống phun sấy bột giặt 1 (*)	1.115.333	1.115.333	-
	Hệ thống phun sấy bột giặt 2 (*)	5.070.098	5.070.098	-
	Hệ thống chất tẩy rửa dạng lỏng 18.000 tấn/năm	1.116.320	465.133	651.187
	Máy móc thiết bị (LEVER VN)	2.678.788	2.577.490	101.298
	Dây chuyền sản xuất (LEVER VN)	3.449.681	3.319.232	130.449
3	Phương tiện vận tải	5.524.412	4.031.200	1.493.212
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	2.816.270	2.077.332	738.938
	- Máy in, vi tính, fax, photocopy, máy chiếu ...			
	Tổng cộng	57.962.012	45.242.158	12.719.854

(Nguồn: Lixco)

(*): đơn vị thực hiện việc khấu hao máy móc thiết bị là 05 năm, bằng thời gian sử dụng so với trung bình ngành.

	Đất đai/Bất động sản	Diện tích (m ²)	Giá trị sổ sách (đồng)	Hình thức sở hữu
1	Kho vật tư	1.491,9	848.923.269	Đất sở hữu, có Giấy CN quyền sử dụng đất
2	Trụ sở Công ty và nhà máy Lix tại Tp. HCM	22.006,3	-	Đất thuê, có Hợp đồng thuê và CN quyền sử dụng đất, thời hạn đến 31/12/2020. Trả tiền hàng

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

	Đất đai/Bất động sản	Diện tích (m ²)	Giá trị sổ sách (đồng)	Hình thức sở hữu
				năm.
3	Chi nhánh Lix tại Bình Dương	50.400	-	Đất thuê, có Hợp đồng thuê, thời hạn đến 18/10/2055. Tiền thuê đất đã trả đủ: 34.714.461.000 đồng
4	Chi nhánh Lix tại Hà Nội	12.622		Đang tiến hành thực hiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ Unilever Việt Nam.

4.15 Kế hoạch dự án, lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo

a. Kế hoạch về dự án các năm tiếp theo

Đánh giá được nhu cầu tiêu thụ các chất tẩy rửa tại thị trường Việt Nam và các thị trường lân cận còn rất lớn, tập thể ban lãnh đạo Công ty đã mạnh dạn thực hiện việc đầu tư thêm một nhà máy sản xuất chất tẩy lông và tổng kho phân phối tại Khu Công nghiệp Đại Đăng, thuộc Huyện Tân Uyên tỉnh Bình Dương, nằm trong khu liên hợp công nghiệp – dịch vụ – đô thị tỉnh Bình Dương. Công suất sản xuất của nhà máy này là 60.000 tấn/năm. Nhà máy được thiết kế theo tiêu chuẩn hiện đại, tự động hóa cao, môi trường làm việc kín, áp dụng triệt để các biện pháp chống nhiễm vi sinh, đáp ứng được cho những khách hàng trong và ngoài nước, đặc biệt là những khách hàng khó tính đến từ Nhật Bản.

Nhà máy này khi đưa vào hoạt động sẽ cung cấp đủ sản lượng cho tiêu thụ chất tẩy rửa lông bình quân mỗi năm tăng 20% mà mặt bằng hiện nay tại Tp.HCM không đáp ứng nổi. Với việc chuyển phân xưởng sản xuất chất tẩy rửa lông đến Bình Dương, mặt bằng hiện nay sẽ được chuyển giao về cho các xưởng sản xuất bột giặt, do vậy, giúp đơn vị chủ động trong việc sắp xếp lại kho thành phẩm và nguyên liệu, vốn đang chịu sức ép rất lớn do sản lượng sản xuất bột giặt ngày một tăng lên trong thời gian gần đây.

Căn cứ vào Quyết định số 5B/ĐTXD 09 của Hội đồng quản trị công ty ngày 20/07/2009, Hội đồng quản trị đã phê duyệt dự án đầu tư xây dựng xưởng sản xuất chất tẩy lông trên với nội dung như sau:

Tiêu chí	Nội dung
Chủ đầu tư:	Công ty cổ phần bột giặt Lix
Đại diện:	Ông Lâm Văn Kiệt
Tổ chức tư vấn lập dự án:	CTCP Công nghệ Hóa Việt
Mục tiêu xây dựng:	Đáp ứng nhu cầu chất tẩy rửa của Việt Nam và Đông Nam Á. Nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm.
Quy mô:	Đầu tư mới nhà máy sản xuất chất tẩy lông công suất 60.000

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Tiêu chí	Nội dung
	tấn/năm
Địa điểm:	Khu Công nghiệp Đại Đăng, thuộc Huyện Tân Uyên tỉnh Bình Dương
Diện tích:	50.400 m ²
Loại công trình:	Dự án thuộc nhóm C công nghiệp hóa chất, công trình cấp 3
Nguồn vốn đầu tư:	Vốn chủ sở hữu
Thời gian thực hiện dự kiến:	Từ tháng 01/2010 đến tháng 09/2010
Tổng mức đầu tư dự kiến:	83.643.390.515 đồng

Dự kiến chi phí từng hạng mục như sau:

Loại chi phí	Số tiền
Chi phí xây dựng	24.408.700.000 đồng
Chi phí thiết bị	11.944.002.727 đồng
Chi phí thuê đất (bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư)	34.000.000.000 đồng
Chi phí quản lý dự án	670.900.746 đồng
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.880.267.904 đồng
Chi phí khác	3.408.300.000 đồng
Chi phí dự phòng	7.331.219.138 đồng
Tổng chi phí	83.643.390.515 đồng

(Nguồn: Lixco)

Cho đến nay, Công ty đang thực hiện dự án đến giai đoạn trình duyệt Đánh giá tác động môi trường. Mức kinh phí đã chi ra đến nay là 34.941.443.418 đồng.

b. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009		Năm 2010	
		Số KH	(+/-) so với năm 2008	Số KH	(+/-) so với năm 2009
Vốn điều lệ	72.000	90.000	25%	90.000	-
Doanh thu thuần	648.725	820.000	26%	861.000	5%
Lợi nhuận sau thuế	29.874	75.000	151%	78.750	5%
Tỷ lệ LN sau thuế/Doanh thu thuần	4,6%	9,15%	99%	9,15%	-
Tỷ lệ LN sau thuế/Vốn điều lệ	41,5%	83,3%	101%	87,5%	5%
Cổ tức/Vốn điều lệ	20%	20%	-	20%	-

(Nguồn: Nghị quyết HĐQT Lixco về việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2009)

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Căn cứ để đạt kế hoạch lợi nhuận năm 2009:

Theo báo cáo kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2009, lợi nhuận sau thuế đạt 82,7 tỷ đồng, vượt 10,2% so với kế hoạch lợi nhuận năm 2009 đặt ra là 75 tỷ. Hiện thị phần của doanh nghiệp tại Việt Nam cũng tương đối bền vững, và trong đó, Lixco cũng đang có những động thái rất tích cực để duy trì và mở rộng hơn nữa thị phần của mình.

Các hợp đồng tiêu thụ và gia công sản phẩm ký kết từ tháng 01/2009 đang tiếp tục được thực hiện, đồng thời trong quý 3/2009 Công ty tiến hành ký kết thêm hợp đồng sản xuất nhãn hàng riêng cho Saigon CoopMart, Big C và Metro từ quý 4/2009, và đây là kênh phân phối quan trọng tại những thành phố lớn. Thời điểm tháng 9 và tháng 12 là tháng cao điểm của mùa mua sắm khuyến mãi tại TP. Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung. Công ty đang kỳ vọng rằng mức tiêu thụ nội địa sẽ có những tăng trưởng tốt trong năm 2009 và 2010. Với số lượng hợp đồng hiện tại đang ký kết với khối siêu thị, dự kiến sản lượng tiêu thụ năm 2010 sẽ tăng trưởng 25%.

Việc thực hiện các hợp đồng xuất khẩu từ tháng 12/2008 vẫn được thực hiện ổn định, ngoài ra các đối tác Nhật Bản, Campuchia đang thảo luận với Lixco đưa ra một số sản phẩm mới về bột giặt và các loại nước tẩy rửa gia dụng, các hợp đồng bổ sung này dự kiến sẽ thực hiện khoảng quý 4/2009 hoặc đầu tháng 01/2010, đây là một nguồn thu quan trọng mà sự tăng trưởng xuất khẩu năm 2008 là một thí dụ điển hình. Dự kiến sản lượng tiêu thụ cho thị trường xuất khẩu sẽ tăng trưởng khoảng 15% trong năm 2010.

Nếu không có những diễn biến bất thường gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Lixco đảm bảo rằng kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức mà Công ty đưa ra là chắc chắn thực hiện được.

4.16 Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Với tư cách là một tổ chức tư vấn, Công ty cổ phần chứng khoán Bảo Việt đã thực hiện thu thập những thông tin cần thiết và tiến hành nghiên cứu phân tích và đánh giá về hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Bột giặt Lix cũng như xem xét lĩnh vực kinh doanh mà Công ty đang hoạt động. Bên cạnh đó, BVSC cũng dựa trên kết quả lợi nhuận và cổ tức của Lixco trong những năm vừa qua, năng lực của đội ngũ cán bộ lãnh đạo và định hướng phát triển của Công ty trong thời gian tới, BVSC nhận thấy kế hoạch kinh doanh của Lixco nêu trên là có thể thực hiện được nếu không bị ảnh hưởng bởi những biến động nghiêm trọng về tình hình kinh tế, gây tác động xấu đến sản lượng tiêu thụ nội địa và hoạt động xuất khẩu trong những năm tới so với dự báo.

4. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Công ty chứng khoán Bảo Việt lưu ý rằng những nhận xét của BVSC chỉ có giá trị tham khảo cho các nhà đầu tư. Các thông tin trình bày hoặc các nhận định nêu trên không hàm ý BVSC bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn tuyệt đối của những số liệu được dự báo này.

4.17 Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức niêm yết:

Không có.

4.18 Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng đến ngày 30 tháng 09 năm 2009 liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu niêm yết:

Không có.

5. CỔ PHIẾU NIÊM YẾT

5.1 Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông

5.2 Mệnh giá : 10.000 đồng

5.3 Tổng số cổ phiếu niêm yết : 9.000.000 cổ phiếu

5.4 Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định:

Khi Công ty được cấp phép niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, thành viên Ban Kiểm soát và kế toán trưởng của Công ty sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong 6 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết và 50% trong 6 tháng tiếp theo.

STT	Họ và tên	CMND	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu
Hội đồng quản trị				
1	Lâm Văn Kiệt	020127657	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	225.000
2	Nguyễn Thị Phương Liên	020171624	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Kế toán trưởng	72.175
3	Võ Thành Danh	022065889	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	100.000
4	Lê Thị Liên	023775701	Thành viên HĐQT	72.000
5	Đoàn Thị Tám	023180520	Thành viên HĐQT	74.800
Ban Tổng Giám đốc				
1	Nguyễn Phước Hùng	020420738	Phó Tổng Giám đốc	41.000
Ban kiểm soát				
1	Đào Quang Toàn	010049649	Trưởng Ban	5.250
2	Nguyễn Ngọc Quang	021779499	Thành viên	15.250
3	Huỳnh Thị Diễm Lệ	272009360	Thành viên	5.000
TỔNG CỘNG				610.475

Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Tổ chức niêm yết:
Không có.

5. CỔ PHIẾU NIÊM YẾT

5.5 Giá niêm yết dự kiến: 72.000 đồng/cổ phần

5.6 Phương pháp tính giá: Phương pháp so sánh

Công ty cổ phần bột giặt Lix hoạt động theo ngành nghề sản xuất chất tẩy rửa. Hiện nay do chưa có đơn vị nào cùng ngành được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán tại Việt Nam, vì vậy, giá niêm yết dự kiến của Lixco sẽ được dựa vào hệ số P/E và P/B bình quân của các công ty đang niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Phương pháp P/B: Căn cứ vào giá trị nguồn vốn chủ sở hữu và số lượng cổ phiếu theo báo cáo quyết toán tháng 09/2009.

Phương pháp P/E: Sử dụng thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) của Công ty trong năm 2008 và EPS dự kiến năm 2009 căn cứ vào báo cáo kiểm toán năm 2008 và Nghị quyết của HĐQT về việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2009.

Chỉ tiêu	Ghi chú	2008	2009
Lợi nhuận sau thuế (*)	(1)	29.873.683.070	75.000.000.000
Số lượng cổ phiếu bình quân	(2)	5.872.131	7.535.342
EPS	(3) = (1) / (2)	5.087	9.953
EPS bình quân 2 năm	(4)	7.520	
P/E bình quân thị trường (**)		18,69	
Giá cổ phiếu dự kiến theo P/E = 12	(5) = (4) x 12	90.243	
P/B bình quân thị trường (**)	(7)	2,66	
Giá cổ phiếu theo sổ sách 30/09/2009		25.089	
Giá cổ phiếu dự kiến theo P/B = 2	(8) = (7) x 2	50.178	
Giá cổ phiếu tham chiếu thị trường OTC (23/11/2009)	(9)	80.000	
Giá niêm yết dự kiến: (theo trọng số) 40% x (5) + 40% x (8) + 20% x (9)		72.168	

(*): Báo cáo kiểm toán 2008 và Nghị quyết của Hội đồng quản trị điều chỉnh kế hoạch năm 2009

(**): Nguồn: Bloomberg tháng 10/2009

Kết luận:

Giá cổ phiếu dự kiến theo P/B = 2 được xác định ở mức 50.178 đồng.

Giá cổ phiếu tính theo P/E trong điều kiện Công ty hiện chưa niêm yết được chiết khấu 35% do tính thanh khoản, tương đương với P/E = 12 và xác định ở mức 90.243 đồng/cổ phần.

Giá cổ phiếu hiện đang giao dịch tại thị trường OTC là 80.000 đồng/cổ phần (Nguồn: theo báo đầu tư chứng khoán số 140 ngày 23/11/2009).

Căn cứ vào các kết quả tính giá trên, chúng tôi xác định và đề xuất giá niêm yết dự kiến của CTCP Bột giặt Lix trong ngày giao dịch đầu tiên là **72.000 đồng/cổ phần**.

5. CỔ PHIẾU NIÊM YẾT

5.7 Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài

Khi Công ty được niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam, thì theo Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào thị trường chứng khoán Việt Nam qui định tổ chức, cá nhân nước ngoài mua, bán chứng khoán trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu niêm yết của một tổ chức niêm yết trên Sở/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán.

Tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông nước ngoài có thể thay đổi theo các quy định của pháp luật tại thời điểm tương ứng.

5.8 Các loại thuế có liên quan:

a. Đối với Công ty:

- Thuế thu nhập doanh nghiệp:

Chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 30 tháng 09 năm 2003, theo quyết định số 110/2003/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc cổ phần hóa Công ty Bột giặt Lix, Công ty Cổ phần Bột giặt Lix được miễn thuế TNDN trong 2 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp trong 3 năm tiếp theo.

Công ty bắt đầu đi vào hoạt động từ tháng 10 năm 2003 và có lãi từ thời điểm đó. Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hàng năm là 28% trên thu nhập chịu thuế từ tháng 10 năm 2003 và đã hưởng ưu đãi miễn thuế TNDN trong 2 năm 2004 và 2005.

Năm 2008 là năm thứ ba Công ty được giảm 50% trên thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp. Số thuế TNDN được giảm được kết chuyển vào quỹ đầu tư phát triển. Bắt đầu từ năm 2009, Công ty phải đóng thuế TNDN theo thuế suất là 25% theo Luật thuế Thu nhập Doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008.

Thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động kinh doanh bất động sản:

Theo TT 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 thực hiện từ 01/2009 : thuế suất 25%.

Công ty có chuyển nhượng bất động sản trong 9 tháng đầu năm 2009, nhưng do chuyển tiếp từ 2008 nên Công ty đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho hoạt động này là 28% và thuế thu nhập lũy tiến (theo TT 134/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007).

- Thuế xuất khẩu sản phẩm: 0%;
- Thuế giá trị gia tăng:

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng cho các nhóm mặt hàng như sau:

5. CỔ PHIẾU NIÊM YẾT

- Sản phẩm: 10%
- Phế liệu, phụ liệu: 0% - 10%

b. Đối với nhà đầu tư:

Thông tư số 100/2004/TT-BTC ngày 20/10/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế GTGT và thuế thu nhập từ hoạt động kinh doanh chứng khoán trên lãnh thổ Việt Nam quy định như sau:

- Các tổ chức, cá nhân đầu tư được miễn thuế thu nhập cá nhân và thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập từ cổ tức được nhận.
- Các cá nhân đầu tư sẽ được miễn thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ việc đầu tư vào cổ phần của doanh nghiệp niêm yết.
- Tổ chức đầu tư trong và ngoài nước có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp từ việc mua, bán cổ phiếu của doanh nghiệp niêm yết.
- Tổ chức đầu tư nước ngoài không đăng ký kinh doanh tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế khoán khi bán cổ phiếu.

Tuy nhiên, từ ngày 1/1/2009 theo Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 8/9/2008 của Chính phủ quy định một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân thì mọi cá nhân phải đóng thuế thu nhập cá nhân theo mức thuế suất cụ thể như sau:

- Thuế suất 20% đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán cả năm áp dụng đối với cá nhân thực hiện đúng quy định của pháp luật về kế toán, hóa đơn, chứng từ và đăng ký thực hiện ổn định với cơ quan thuế từ tháng 12 năm trước.
- Thuế suất 0,1% trên giá trị chuyển nhượng chứng khoán từng lần đối với các trường hợp khác với trường hợp trên.
- Thuế suất 5% trên toàn bộ thu nhập từ lợi tức cổ phần.

6. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT

6.1 Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC)

Trụ sở chính: Số 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
Điện thoại: (84-4) 3 9288 888 Fax: (84-4) 3 9289 888
Website: www.bvsc.com.vn
Chi nhánh: 11 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-8) 3 9141 993 Fax: (84-8) 3 9141 991

6.2 Tổ chức kiểm toán: Công ty kiểm toán AFC

Địa chỉ: Lầu 2, tòa nhà Indochina Tower, 04 Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: 08-2220 0237 Fax: 08-2220 0265
Email: bdoafc.hcmc@bdoafc.vn
Website: <http://www.e-bdo.com/vietnam>

1. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
2. Bản sao hợp lệ Điều lệ công ty
3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2007
Giải trình của Kiểm toán về lỗi in sai trong báo cáo kiểm toán 2007
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2008
Giải trình của Kiểm toán về lỗi in sai trong báo cáo kiểm toán 2008
Báo cáo tài chính quý II năm 2009
Báo cáo kiểm toán vốn tại thời điểm 30/09/2009
4. Nghị Quyết của Đại hội cổ đông thông qua việc niêm yết cổ phiếu
5. Văn bản pháp luật có liên quan
6. Danh sách cổ đông

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 11 năm 2009

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Công ty Cổ phần Bột giặt Lix

Tổng giám đốc kiêm Chủ tịch hội đồng quản trị



LÂM VĂN KIỆT

Trưởng Ban Kiểm soát

Kế toán Trưởng

A blue handwritten signature of Đào Quang Toán.

ĐÀO QUANG TOẢN

A blue handwritten signature of Nguyễn Thị Phương Liên.

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LIÊN

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Phó Tổng Giám đốc



VÕ HỮU TUẤN